

TRUYỆN CỔ VĂN XUÔI

NHI ĐỘ MAI

Gồm có những đoạn ;

VÂN-KHANH kể

MỤC LỤC

- | | |
|--|---|
| 1 — Mai-Bá - Cao tiến kinh nhận chức. | 6 — Trần Hạnh - Nguyên theo gót Hán-Chiêu-Quân. |
| 2 — Đô - Sát quan yết kiến Lur Tề tướng. | 7 — Mai-Sinh lạc tới họ Châu. |
| 3 — Trung thần mua cái chết. | 8 — Xuân-Sinh gặp được Ngư bà |
| 4 — Hỷ đồng hy sinh cứu chủ. | 9 — Duyên mối tình xưa vẹn toàn |
| 5 — Hoa Mai hai độ nở (tức Nhị-Độ-Mai) | 10 — Trần, Mai-Công tử gặp hội rồng mây. |
| | 11 — Hạnh phúc hai họ Mai-Trần |

I. — Mai-Bá-Cao tiến kinh nhậm chức

Đời nhà Đường, dưới triều Túc-Tôn hoàng-đế có quan tể tướng Lur - Kỳ uy quyền át cả vua, tham lam độc ác, ghen ghét người hiền dung túng bọn quyền gian.

Bọn văn quan, chốn triều-đình, không chịu cúi luồn Lur - Kỳ còn quan Đô - Sát Đẳng - tiến và quan Hình bộ thị - lang Trần - Đông - Sơ, hai người bạn thân với viên tri huyện Lịch - Thanh là Mai - Bá - Cao Mai Công vốn người trung trực, khảng khái, thanh liêm. Ông vẫn căm giận Lur tể tướng, tiếc mình quan nhỏ không có hoàn cảnh để trừ cho dân, cho nước tên gian thần lợi hại.

Nhiều buổi ở công đường về, Mai - Công thường đem tâm sự giải tỏ cùng phu - nhân, khuyên công - tử chăm lo đèn sách, giữ hai chữ TRUNG - HIẾU làm đầu, không bao giờ chịu uốn lưng quý gối trước kẻ quyền thế.

Bữa nọ, Mai - Bá - Cao nhận được chiếu chỉ nhà vua thăng chức Lai - khoa cấp sự và triệu về kinh giữ chức đô sát quan. Nhận tin trên, Mai - Công rất mừng, không vì được thăng quan, nhưng mừng vì có dịp trừ gian. Ông truyền bày tiệc rượu đề từ biệt gia - đình, tiến kinh nhậm chức.

Sau mấy tuần rượu, Mai - Công dẫn giò phu nhân công - tử :

— « Ta bấy lâu nay cảm gián tên gian thần Lư Kỷ. Nay được nhà vua triệu về kinh giữ chức đô sát quan. Phen này ta quyết vạch mặt chỉ tên con một hại dân, hại nước, dầu có nguy hiểm ta cũng không sờn lòng. Chuyến này ta đi, dữ nhiều lành ít. Mẹ con hãy về quê, phu - nhân trông nom vườn ruộng. Con thì chăm chỉ sách đèn.

Nếu vua biết lòng trung trực của ta, thẳng tay trừ đàn hồ lữ hổ, thời phúc cho nước nhà. Bấy giờ ta xẽ cho người về đón mẹ con lai kinh để xum họp cũng không muộn. Vì bằng vua chẳng chứng lòng ngay của ta, nghe lời sục siểm của gian thần mà làm tội bậc tôi trung, ta cũng cam lòng. Được tin đó phu - nhân và con sớm tìm đường trốn tránh mà lo đối phó với kẻ thù sau này.

Phu - nhân buồn dầu bảo Công - tử :

— « Cha con quyết đương dầu với gian thần Lư - kỷ. Mẹ cảm thấy cả một việc khó khăn. Vì Phụng - Hoàng trợ trợ địch sao được một đàn Sẻ đông đặc. Gia đình ta mua lấy cái lo tây trời ! »

Công - tử đáp :

— « Bẩm Mẹ, cha con chỉ biết làm trọn chữ trung sống chết không quản. Mẹ và con có phải gian khổ cũng vui lòng đón nhận. Nhưng xin Mẹ an tâm, trời có mắt thì ta lo gì ! »

Mai - Công nghe lời Công - tử, vui lòng hả dạ, vuốt râu cười và bảo :

— « Khá khen con không hồ đại gia con nòi. Cha khuyên con noi gương thanh bạch, trung trực của cha . »

Tiệc rượu chưa tan, truyện trước sau chưa hết, gia nhân vào báo với Mai - Công dân sự trong huyện kéo nhau tới chát sân công đường. Ông chạy ra tiếp. Kỳ lão đại biểu thưa rằng :

— « Hơn mười năm nay, dân huyện Lịch - Thanh chúng tôi được hưởng ân đức của quan lớn rất nhiều. Nay ngài được thăng quan tiến chức, chúng tôi thay mặt toàn dân hàng huyện đến chào mừng. Nourg chúng tôi không khỏi buồn nghĩ rằng kén dầu được huyện quan sáng đáng thay Ngài thương dân, thiết - tha tới banh phúc của dân. Vì vậy dân huyện Lịch - Thanh chúng tôi đồng tình dâng đơn ái mộ, mong Đức vua thương tình mà giữ Ngài lại.

Mai - Công cảm ơn tình lưu luyến, mối thiện cảm của dân chúng đối với ông rồi ngỏ tâm trạng của ông cho mọi người rõ: Ông tiến kinh với mục đích trừ bẻ đảng gian thần chứ không vì hám công danh mới.

Đến chúng bụi ngùi cáo từ huyện quan, trở về sửa soạn lễ tiễn biệt, lập tràng đình, bày hương án tiễn đưa vị liêm quan tiến kinh làm nhiệm vụ.

CHƯƠNG II. — Đô sát quan, yết-kiến Lư Tề-tướng.

Kiều phu ngày đi đêm nghỉ, dòng dũ hơn một tháng trời mới đưa huyện quan Mai-Bá-Cao gần tới kinh kỳ. Cách kinh đô chừng năm sáu dặm, Mai-Công gặp bốn người do quan Lại bộ thượng-thư cử đi đón rước. Trời về chiều, chúng bèn tìm quán sạch sẽ mời Mai-Công tạm nghỉ. Trong lúc thanh thoi, ông hỏi chuyện trong kinh hỏi tin tức bọn Hoàng-Tung, Lư-Kỷ.

Bọn nha thừa rằng :

— « Lư tề-tướng lộng quyền hống hách, lấn áp cả hoàng thượng, làm nhiều điều phi pháp, nhưng trăm quan chốn triều-dình đều cảm như hến ; quá nửa số luôn cúi làm tội, nay ngài mới về kinh nhậm chức, cũng nên chiều dờn chút đỉnh sẽ được yên thân ngay. »

Mai-Công cả giận đáp rằng :

— Các người sao ăn nói hồ đồ làm vậy ? Phận này ta quyết không dùng Lư tặc ! Nghe chuyện hấn lửa giận của ta không có gì dập tắt nổi, Còn Lư-Kỷ xê không có Bá-Cao. Còn Bá-Cao quyết không còn Lư-Kỷ !

Sáng sau, tuý tòng đưa Mai-Công về dinh Lại-bộ và sửa soạn tiễn châu. Trông thấy Mai-Bá-Cao phủ phục dưới sân rộng, chúc câu « Vạn Tuế ». Đường Túc-Tôn Hoàng-Đế phán rằng :

— « Trăm đặt Đô-Sát-Viện. Khanh được tiến cử là người trung trực, nên trăm triệu về kinh, trao cho trọng trách Đô sát quan. Khanh không sợ kẻ quyền thế, không kiêng nể vương-thân quốc-thích, cứ thẳng thắn và can đảm dăng sớ hạch tội những kẻ làm liều, có thể mới tỏ lòng trung với nước. »

— Thần cúi đầu phụng mệnh, không làm trái lòng mong mỏi của quốc-dân, không dám phụ ơn tri ngộ của Bệ-Hạ ».

Tan châu, bách quan ra về. Tiễn qua dinh quan tề-tướng Lư-Kỷ, Mai-Công truyền phu kiệu đưa ngài vào để thăm dò thái độ gian tặc. Xưa nay ai lui tới dinh tề-tướng đều phải dừng xe, xuống ngựa, đi bộ vào trong. Mai-Công tưởng lẽ không biết luật lệ nơi quyền môn, dục phu kiệu đi thẳng vào tận cửa chính viên môn quan dành nhường bộ nhưng thét hạch lễ yết kiến.

Mai-Công vẫn ngồi thung dung trên kiệu, vặn hỏi :

— « Vào yết-kiến Tể-tướng làm sao phải lễ vàng lễ bạc ? Đó là lệ nước hay lệ riêng của quan tướng quốc ? Ta đây vốn chẳng cần chú vào thì cũng được, ra thì cũng nên ! »

Nói rồi, Mai-Công truyền phu kiêu lui khỏi tướng phủ, sang tới Đô-Sát để gặp các bạn đồng liên. Phùng-Lạc-Thiên vốn là bạn học cũ với Mai-Bá-Cao nên gặp nhau tay bắt mặt mừng, chuyện hàn huyên nói sao cho xiết.

Mai-Công đem chuyện vào yết-kiến Lur tể-tướng thuật cho bạn nghe và cười ngặt. Phùng-Công bảo rằng :

« Đại-huynh hãy nên kín tiếng. Muốn trừ gian tặc chúng ta phải nghĩ cho chín. Cơ mưu thấp thoáng sao được hẳn ?

— Tôi cũng đã nghĩ trước, nghĩ sau. Muốn nước yên, dân được hưởng thái bình, chỉ có kế duy nhất là lấy đầu họ Lur.

CHƯƠNG III.— Trung thần mua cái chết

Lur-Kỷ mở tiệc xuân ăn mừng tuổi thọ sáu mươi được vua ban lễ vật, truyền nội thị mang tới, ngài lại xuống chỉ khắp mặt văn võ bá quan phải đến tướng phủ mừng lục tuần đại Khánh quan tể-tướng.

Nơi tướng phủ kết hoa, trắng đèn rực rỡ : đôi trường vóc gấm đầy câu chúc tụng lời hay, ý đẹp : khách ngựa xe lui tới nhộn nhịp gấp trăm nghìn lần hội hè trong chốn dân gian. Trăm quan lớn nhỏ, các hàng vương-thân quốc-thích không vắng mặt một ai. Tiệc thọ đầy sơn hào hải vị, rượu quý, hoa quả lạ, đĩa ngọc, chén ngà, đĩa vàng, bát bạc. Đại yến vua ban cho triều-dinh thường lệ chưa chắc đã sang hơn.

Đô-Sát quan Mai-Bá-Cao mới về kinh thụ chức không lẽ khước từ lời mời của quan tể-tướng, và trái ý thiên-tử, nên cũng tới mừng. Các quan thời nào vàng ngọc, gấm vóc làm lễ chúc thọ. Nhưng lễ vật của Mai-Công vốn vẹn có vài cân miến, vài đôi lạp hoẵng. Quan tham trọng Hoàng-Tung được Lur Công cử nhận lễ vật của quan khách vội đem trình tể-tướng. Lur-Kỷ xem đón lễ vật, mỉm cười bảo :

— « Ít nhiều có lễ thời thôi. Con hãy án cần mời Mai-Bá-Cao dự tiệc. Tay này là tay đại-tài, để cha mua chuộc làm tôi tớ nhà ! »

Lão gian thần quả là khôn khéo !

Ngồi vào bàn tiệc, Mai-Công vờ hỏi Hoàng-Tung :

— « Chúng tôi mới ở xa về kinh nhận việc nên không được tướng Dám hỏi quý chức năm nay bao nhiêu tuổi ?

— Đa tạ tiên-sinh, chúng tôi năm nay tuổi mới năm mươi tư. »

Mai-Công làm bộ kinh ngạc :

— « Thế mới hay vương khi nơi tướng phủ có khác ! Sống lâu lắm truyền nức cười ! Con năm mươi tư, cha mới sáu mươi. Ra năm lên sáu tuổi, tướng công đã sinh con đầu lòng !

Hoàng-Tung nhận Lư-Kỷ làm bố nuôi nên nghe lời nĩa mai của Mai-Bá-Cao như kim đâm vào ruột, mắt long sòng sọc. Các quan biết ý Hoàng-Tung bèn giả diếc, ép mời Mai-Công nâng cốc rượu.

Mai-Bá-Cao cười bảo :

— « Lượng rượu tôi chẳng kém ai. Tiệc vui thời chẳng đợi mời tôi cũng say. Nhưng đầu đây có mùi tử khí, nên nửa chén tôi cũng không màng. Vâng lệnh thiên-tử, tôi đến đây xong vui rượu sao được với tuồng quyền gian ? »

Nói rồi Mai-Công lui gót.

Hoàng-Tung đỏ mặt, ruột gan đương vui bỗng tui rgiu như mèo cụt tai. Y vội bỏ bàn tiệc, vào nội trường trình bày thái độ quá ư khinh mạn của Mai-Công, Lư-Kỷ trầm tĩnh trả lời con nuôi :

— « Con chớ lo chi ? Để cha dâng một lá sớ lên Ngai ngự là hấn chót đời. Cha quyết phen này bẻ gãy « cánh Mai » mới được ! »

Mưu hại người hiền được phác qua trong óc Lư-Kỷ thì vừa hay có nội giám triệu lễ tướng vào cung hầu cớ thiên-tử. Lư-Công cố ý đánh thua hai ván liền rồi tâu rằng :

— « Tâu Bệ-Hạ, thần lo quốc sự nên lòng nào còn nghĩ đến cờ. Nhời biên quan báo thực không sai Bệ Hạ đã nuôi Ong tay áo ! Có kẻ thông với giặc Thát mà Bệ-Hạ cũng như kẻ hạ-thần bấy lâu không biết. »

Vua Đường dờ sờ xem qua, mới rõ bọn phản nghịch đứng đầu là Mai-Bá-Cao. Ngai nổi trận lôi đình, truyền đao thủ đem ngay Bá-Cao ra chính pháp.

Lư-Kỷ ghé tai vua mật tâu và kết luyến :

— « Xin Bệ Hạ làm như thế ... mới tỏ đầu đuôi. »

Sáng sau, buổi chiều sớm, Đức Vua phán :

— « Trẫm nhận được biểu của Ai môn quan phi báo giặc Thát đã đem quân quấy rối đất Trung-Nguyên. Trẫm đặc cách phong hai vị văn quan Trần-Đông-Sơ và Phùng-Lạc-Thiên người quyền tham-tán, kẻ quyền Tổng-binh kịp đem quân ra ngoài quan ải dẹp giặc. »

Hai người nghe nói lạnh toát mồ hôi phủ phục dưới sân rồng. Mai-Bá-Cao xuất ban tâu rằng :

— « Tàu đức Thánh-Hoàng, giặc Thát sở dĩ dám động binh chỉ vì hai tên gian thần dối vua, lừa dân. Cúi xin Bệ Hạ chém đầu hai gã Lư-Kỷ, Hoàng-Tu g, kẻ hạ thần dám chắc giặc trở về hàng ngay. Độc ác thay kẻ của gian tặc ! Sao đem tài khoa giáp ép người văn chương ? »

Đức vua quát bảo :

— « Giỏi thay Mai-Bá-Cao ! ta đã lầm cắt nhắc người lên chức Đô-Sát quan. Người thông với giặc nên nay vì chúng tìm đường hoãn binh. Đao ! Thủ Đem Mai-Bá-Cao ra pháp trường chém đầu dẫu trăm. »

Bac trung-thần làm tròn nhiệm vụ Đô sát quan đã mua cái chết. Mai-Công bị dẫn ra khỏi sân rồng, vẫn còn ngoảnh cổ lại sỉ nhục hai tên Hoàng-Tong, Lư-Lỷ.

Chương IV. — Hỷ Đồng hỷ sinh cứu chủ

Mai-Bá-Cao bị chết chém vì gian kế của Lư tặc. Hai bạn, Trần Đồng-Sơ và Phùng-Lạc-Thiên bị cách chức giáng làm thứ dân. Thương bạn vì trung với nước đã chết oan, Trần-Công và Phùng-Công quản nhờ linh cứu Mai-Bá-Cao tại chùa Tường-Quốc và đức Mai-Bach, đẩy tớ theo hầu Mai-Công, về ngay quê, báo tin dữ cho Mai phu-nhân và công-tử để tìm đường trốn tránh.

Đường trường vất vả, lắm gió gỏi mưa, lai lòng chua xót chủ Mai Bach đã chết ở dọc đường. Trong khi ấy, Lư-Kỷ mao chỉ cho quân về Thường-Châu tróc uả cả nhà Mai-Công. Hoả bại mới tới phủ đường, may thay có chàng Đỗ-Thân, mang ơn Mai-Bá-Cao thừa trước, nghe lời chuyện đêm khuya vội vã về báo trước cho phu nhân và Công-Tử.

Mai phu-nhân được Đỗ-Thân xin theo cùng sang đất Sơn-Đông, lánh ở nhà em ruột. Công-tử cùng Hỷ-Đồng tam trốn tới huyện Nghi-Trung nơi ở của bố mẹ vợ chưa cưới là Hầu-Loan tri huyện.

Hai mẹ con trốn khỏi nhà, thời sáng sớm hôm sau, sai nha ập tới; Nhưng nhà lạnh khỏi người vắng tanh; chúng lục soát chán chê, khám xét khắp làng rồi đành về phục mệnh quan tế-tướng.

Mai-Sinh và Hỷ-dồng xuôi thuyền chẳng mấy ngày tới huyện Nghi-Trung. Tớ thấy vào phan điểm hỏi thăm quan huyện sở tại có phải họ Hầu tên Loan ? Chủ điểm đáp:

— « Lòng người ăn sồi ở thì ! Hầu-Loan là người đen bạc. Thay lòng đổi dạ. Bè bạn thân thích đã bao nhiêu người tìm tới đều phải rã không. Tôi khuyên các ông chờ đến mà mua cái nhục. »

Mai-Sinh ngai ngừng chưa dám vào ngay bên huyện đường. Đêm khuya, hỷ-dồng đi tai chủ :

— « Hâm công-tử, xưa kia hai họ Mai, Hầu tuy có đính ước, công-tử, xê đẹp duyên với tiểu-thư con quan huyện, nhưng chiều nay được nghe chuyện chủ-điểm tôi phân vân hết sức. Công-tử lành non, nếu chẳng may gặp phải Hầu-công là người đen bạc thực thời c'àng hoá ra đem mỡ đưng miệng mèo. Chấp kinh thời phải tòng quyền, tôi mong công-tử hãy theo kế tôi hiến đây thời hơn :

Tôi xin thay công-tử vào yết-kiến Hầu-Công. Hành-lý tôi xin để lại nhà hàn, Công-tử thay tôi giữ lấy — Nếu gặp chuyện không hay tôi xin hy sinh chết thay chủ. Công-tử bấy giờ liệu đường mà tránh cho xa ».

Mai-Sinh không muốn hỷ-dồng phải hy-sinh đến mực ấy. Nhưng người đầy tớ trung nghĩa cương quyết ép tiểu chủ nghe theo. Tờ thầy (dối quần áo cho nhau, Hỷ-dồng giấu sẵn trong người một ỏi tỷ sương thuốc độc) rồi tiến thẳng huyện đường. Được dẫn vào tư thất, hỷ-dồng kể lẽ với nhạc gia cảnh cha già oan thác, cảnh mẹ con lạc loài Hầu phu-nhân nghe rứt chuyện, giờ mặt quất liền :

— « Ai đâu có quyền oa trừ tội nhân. Con ta yếu điệu khuê phòng, thiếu gì khách đông sàng dương cung bắn sẻ. Mi đến đây tìm chỗ chết. Ngục tốt ! hãy đem giam lên nay lại để phu-quân ta đốt củi, đem y tiến kinh, dâng nộp quan Tể-tướng. »

Mai-Sinh ở ngoài thấy ngục tốt dẫn hỷ-dồng xuống nhà giam, biết ý, lánh xa huyện đường. Hỷ-Đồng đỡ gói tỷ sương nuốt ực, trong giây lát hồn về chín suối. Vợ chồng Hầu-Loan ngỡ là giọng giới Mai-Bá-Cao thể là trót, truyền ngục tốt đem sắc Hỷ-dồng ra chôn ngoài cửa bắc. Mai-Sinh theo hút trông xa, hồi lâu tới thăm phần mộ và đánh dấu. Xong rồi chàng vội vã xuống thuyền lánh xa đất Nghi-Trung nơi mà chàng tưởng tìm được chốn yên thân không ngờ đã mất một cách đau đớn người đầy tớ trung nghĩa.

Sau ít ngày xuôi trên giòng sông, không một chủ đích. Mai-Sinh lên bờ và chập tối hồn đồ lạc bước vào một ngôi chùa cổ giữa nơi đất khách quê người, nghĩ đến cha thác, oan đầy tớ vì mình cũng theo lão chủ tốt, mẹ trốn tránh một nơi không rõ có được yên thân chăng, còn chính thân mình dương bị gian thần truy nã gấp, Mai-Sinh dần dần đến tuyệt vọng. Trong một phút quá mềm lòng, chàng đã cỡi thất lưng tự cheo cõ lên cành cây, tự vẫn.

Vừa hay có người trong chùa ra cứu được, Mai-Sinh được đỡ khương

thang, hồi lâu Mai-Sinh hồi tỉnh và vị sư già hỏi chuyện. Chàng nói thác.

— « Bậc cu, con đánh mất mấy bao đồ của chủ, sợ hãi nên quyết quyền sinh.

— Sao con dại làm vậy? Cửa Phật không hẹp một ai.

— Hay con ở lại đây giúp ta công việc quét dọn bàn thờ, tưới rau, nhặt cỏ. Vả lại trông con có giáng học trò, hãy viết thư ta coi một chút ».

Mai-Sinh vâng lời đề 4 chữ « Thọ Am Tự Thiện » Sư-trưởng trông qua hết lời khen ngợi bèn trao cho Mai-Công-tử viết kinh và trông nom sửa sang vườn hoa nhà chùa.

CHƯƠNG V. — Hoa Mai hai độ nở hay Nhị Độ Mai

Sư-trưởng phải đầu xa lạ. Người là quan Võ Thám-Hoa Trần Nhật-Cao sau bao nhiêu năm giữ chức tổng binh, chán cảnh danh lợi người từ quan tìm nơi thanh am, vui đạo Phật. Trần-Đông-Sơ là em ruột sư-trưởng bữa nọ sang chơi. Lúc thanh nhàn, hai anh em nhắc chuyện Mai-Bá-Cao, cùng nhau ngậm ngùi và sa giọt lệ. Mai-Sinh thoáng ý hiểu ngay hai người là ban thân của cha chàng thuở trước nhưng vẫn dấu tung tích không muốn nói ra. Sư-Trưởng dắt em dạo thăm vườn hoa. Trần-Đông-Sơ hết lời khen ngợi tiểu chăm chỉ, khéo léo. Ông than với anh :

— « Bao năm ở kinh kỳ làm việc nước, nay trở về quê vườn cây cần cỗi, cỏ mọc xanh um, em sửa sang chán công mà thật kém xa vườn cửa Phật. Tiểu đây thật khéo có thừa, dám phiền anh cho chú ý qua bên em vài bữa.

— « Tiểu đây họ Vương tên gọi Hỷ-Đồng. Bút nghiên tay giỏi Nghi dung con nhà. Cho nó về bên ấy mong chờ cũng hay ».

Thế là Mai-Sinh từ giả Sư-Trưởng về với Trần-Đông-Sơ. Mai-Công giới thiệu chàng với phu-nhân công tử và tiểu-thư. Cả nhà ai nấy đều có cảm tình với tên hỷ-đồng mặt mũi khôi ngô, ngày ngày viết thiệp, sửa hoa cho Trần-Công. Mai-Sinh những khi vắng vẻ, thanh nhàn thương cha, nhớ mẹ xót phận mình gặp gia biến đến nỗi khuất thân làm tôi tớ.

Có đêm trăng, thơ thẩn vườn hoa, chàng đã thoáng thấy tiểu thư cùng liễu hoàn dạo mát. Người ngọc, tóc mây tha thướt, dáng điệu dịu dàng làm công tử họ Mai từ bữa đó ra ngẩn vào ngơ, em mỗi

tương-tư không sao dứt được. Nghĩ mình cũng giống dỗi con nhà nhưng là một tội nhân trốn tránh, lại mang tiếng tội dỗi. Mai-Sinh thấy lòng mơ tưởng Trần-tiểu-thư khác nào mơ tiên nga trên cung quảng.

Một năm qua, vào giữa mùa xuân. Trần-Công dạo thăm vườn hoa, thấy một cánh hoa mai nở. Ông truyền làm tiệc rượu đặt nơi hoa-dinh. Phu-nhân thấy nét mặt ông kèm vui, gạn hỏi, Trần-Công đáp :

— « Ta sực nhớ ngày mai giỗ đầu bác Mai-Bá-Cao. Trông hoa mai nở, ta sớt thương người bạn thân vì trung trực bị gian thần hãm hại phải thác oan. Sáng nay mượn tiếng thưởng mai, ta lấy lòng thành kính viếng người tinh anh ».

Nói rồi ông khẩn:

— « Mai-Huy-h có thiêng chắt, chớ nề u-hiền thấu tình anh em. Nếu con anh sau này có báo nỗi thù cha, xin cho hoa Mai nở bội thưởng hơn nay ».

Nhưng Hoá-Công thật khéo thờ ơ! qua đêm mưa gió, Sáng sau hoa mai sắc sỡ, trời bởi Trần-Công giận dỗi, thương bạn, bèn sửa soạn trắng hạt, mũ ni, quyết bỏ nhà, gác bỏ phú quý, theo gót anh là Trần-Nhật-Cao tìm thú vui nơi cửa Phật. Phu-nhân và Công-Tử khuyên can :

— « Xưa nay mưa gió rụng hoa là thưởng cha tuổi già, nhà vắng, cha nữ bỏ đi tu sao đành ? »

Tiểu-Thư thưa tiếp:

— « Xin cha chờ đợi mấy ngày. Con cầu trời khẩn phật cho Mai hai độ nở, ắt cha vui lòng ! »

Trần - Công đành chiều ý vợ con. Tiểu-thư đêm khuya ra vườn hoa, tâm thành cầu khẩn. Sáng ngày thứ ba quả nhiên đầy vườn hoa mai nở san sát, hương thơm ngát trời Mai-Sinh cảm hứng đề thơ.

*« Mấy giã quỳnh mai nguyệt bóng gần
Mọc mưa một trận giục lìn xuân
Hoa đêm xưa thế, đêm nay thế,
Rụng lại thêm tươi đề mấy lần »*

Đề thơ rồi, chàng bẻ một cành mai trao cho nữ tỳ đem dâng Trần-Công. Cả nhà thấy sự lạ lùng ra thăm vườn mai, ai nấy đều vui vẻ, sung sướng yên trí họ Mai còn người nối dõi Trần-Công bấy

giờ mới bỏ ý định xuất gia tu hành. Ông truyền bày ở hoa - đình ban thờ, đặt bài vị Mai - Bá - Cao, dâng tửu quả và làm lễ. Mai - Sinh vốn thực thà đứng cách xa trước một vị cha thờ dài.

Vô tình ai biết con họ Mai là người đứng đấy. Riêng tiểu - thư liếc mắt đưa coi biết tình. Mai - Sinh về phòng, nhớ tên hiệu cha, đề vào mảnh giấy dán trong nắp hòm. Chàng sớm hôm dấu điểm mở hòm ra coi tưởng nhớ tới cha, lòng bứt thắc mắc bấy lâu không có cách gì phụng thờ người đã khuất.

Trần - Công sau khi thăm vườn mai trở về tư phòng, cho gọi công - tử vào bảo :

— « Cha lâu ngày ở kinh không rõ con học - hành đã tiến chưa ? Nay nhân hoa mai nở hai lần con hãy tức cảnh đề thơ đưa cha coi. Vừa hay lúc nữ tỳ dâng ông bài thơ của Hỷ - Đồng, Trần - Công đọc xong lấy lời khen ngợi.

Xuân - Sinh công - tử sẵn văn thơ đề theo.

« Mấy sắc mai hoa bóng để gần

Khác gì hơn hờ một nhà xuân

Chứng cho giới khiến hoa kia nở

Xưa một lần, nay lại một lần ».

Trần - Công vừa ý gật đầu. Hạnh - Nguyên tiểu thư lại gần, trình cha :

— « Con hổ phận nữ nhi theo đòi nghiên bút, xin phép cha cũng đưa hoa theo :

« Phầm mai quý khách mấy hoa gần

Lũ trẻ lòng thành hoa lại xuân

Giới chữa dứt lòng trung nghĩa ấy

Nên cho hoa nở lại hai lần ».

Trần - Công nức nở khen thơ Hỷ - Đồng và của hai con, xong ông trở vào phòng phu - nhân mà bảo :

— « Hỷ - Đồng là kẻ có tài, phu - nhân chớ để cho bọn tôi đòi xem khinh ».

Từ bữa đó trở đi, Hỷ - Đồng được biệt đãi hơn trước. Sớm nọ, nhân buổi thanh nhàn, Mai - Sinh đi thăm phố phường thành Chân - Dương, mà xưa nay chàng vẫn nghe đồn là phồn hoa đệ nhất. Buổi chiều về Mai - Sinh sợ hãi cuống cuống thấy nắp hòm đề ngỏ mà một bài thơ cha biến mất.

Thì ra trong lúc chàng vắng nhà, Hạnh-Nguyên tiểu thư cùng kiều-hoàn ra thăm vườn hoa, tại qua phòng Mai-Sinh, tò mò mở hòm coi đã bắt được chỉ bài đề tên hiệu Mai-Bá-Cao.

Tiểu thư vội đem trình cha. Trần-Công mừng rỡ bảo con:

— « Thật sự lạ lùng. Hỷ - Đồng này thực Mai-Công tử rồi. »

Hạnh-Nguyên bữa nọ thoáng thấy Hỷ - Đồng thờ dài trước một vị Mai-Bá-Cao đã bán tin bán nghi, nay chẳng còn nghi ngờ gì nữa; Không hiểu làm sao, nàng cảm thấy vui vui, muốn thuật cho cha nghe nhưng lòng thẹn thẹn. Trần-Công gọi nữ hoàn vào dặn dò đề thử lòng Hỷ-Đồng. Hoàn gặp Hỷ-Đồng bảo.

— « Gớm thực anh Mai - Sinh ! định gieo cả vụ tầy đình cho ai ? giờ Lư Tề - tướng cho người về đây bắt anh thôi toàn gia Trần-Công gánh sao hết tội đã trử con tên phản thần ? Anh to gan dõn tên Vương - thị, lấy danh Hỷ đồng !

— Chị Hoàn ơi ? Mai - Sinh tôi muôn đời dõn ơn chị có mưu chi cứu tôi khỏi chốn đường cùng. »

Thúy Hoàn cười bảo :

— « Xin công tử yên tâm. Hoàn tôi vâng lời Trần - Công ước hẹn đấy thôi. Bài vị tướng công ông tôi đã đọc. Xin Công tử mau vào giải bày chuyện trước sau cho ông tôi rõ. »

Mai - Sinh nửa mừng nửa sợ, rón rén bước vào phòng Trần-Công. Ông thân mật trách :

— « Sao cháu nỡ dẫu quanh, để bấy lâu bác những thờ ơ ? Cháu thử cho bác cái lỗi ấy nhá ! »

Mai - Sinh sụp lạy Trần - Công, đem chuyện sau ngày cha bị tội chết, gian thần Lư - Kỷ cho quân về tróc nã. Nào mẹ con chia tay mỗi người một ngã. Nào Hầu - Loan thay lòng đổi dạ, Hỷ - Đồng trung nghĩa chết thay.

Trần - Công - Sơ nghe Mai - Sinh kể lẽ, thương con bạn vô cùng. Ông an ủi :

— « Cháu nường nấu ở đây, từ nay cùng em Xân - Sinh chung phòng luyện tập văn chương dốc lòng gây sự nghiệp. Thù cha quyết có ngày báo được. »

Sau ngày, ông bàn nhỏ với phu - nhân :

— « Mai - Sinh là bậc thiên tài, con người bạn thân mà bấy lâu ta vẫn tiếc thương. Ta muốn đem Hạnh - Nguyên gả cho chàng, đôi trẻ

thực xứng đôi phải lứa ý phu - nhân làm sao ?

— Phu - nhân nghĩ trúng ý thiệp. Mai - Sinh và Hạnh - Nguyên là đôi thiên tài, quốc sắc. Cho hai trẻ đẹp đôi. Chúng ta không những gây hạnh - phúc cho chúng mà hẳn bác Mai - bá Cao cũng được hài lòng nơi chín suối. Đợi khi Mai - Sinh bằng vàng rỡ mặt, phu nhân sẽ cho định ngày duốc hoa ».

Ông bà riêng ngỏ chuyện với nhau ngờ đâu Thúy Hoàn mông tai nghe rõ cả. Nó trở về phòng loan thuật chuyện cho tiểu thư, rồi tìm lúc vắng Xuân - Sinh, đi tai cho Mai - Sinh rõ. Hạnh - Nguyên đỏ mặt mắng yêu Thúy - Hoàn còn Mai - Công tử tưởng mình như lạc tới Đào - Nguyên ! Chẳng hết lòng cảm ơn Thúy Hoàn lần thứ hai chỉ cho chàng con đường « hạnh phúc ».

CHƯƠNG VI — Trần Hạnh-Nguyên theo gót Hán-Chiêu-Quân

Mai - Sinh lòng không còn canh cánh như xưa, dốc tâm học tập, những mong công thành danh toại, thù cha xớm báo, người ngọc đẹp đôi.

Gia đình Trần - Công đương êm ấm. Truyện vui chưa hết, thăm sâu tới nơi !

Sáng nọ quan quân kéo trật nhà, xuống kiệu có Lư Tề Tướng và quan đồ sát họ Đặng. Lư Kỷ hỏi Trần - Công lấy hương án nghe chiếu chỉ. Tin đâu sét đánh ngang tai ! Đờng túc - tôn Hoàng Đế chiếu rằng :

« Giặc Su - Đà đem hùng binh chiếm ải, quan Trung - Quốc muốn cứu trăm vạn sinh linh khỏi nanh vuốt giặc, Hoàng - Đế theo gương vua Hán thừa xưa đem Chiêu - Quân cống Hồ Trần - Đông - Sơ hãy vì việc nước đem Hạnh - Nguyên tiểu - thư cống Su - Đà Quốc - Vương để giặc thoái binh, ngõ hầu mưu được hòa bình cho đất nước... Quan đồ - sát Đặng - Tiến được cử đi phù Hạnh - Nguyên sang Su - Đà quốc... »

Trần - Đông - Sơ nghe xong chiếu chỉ, lạnh toát mồ hôi, cảm giận gian thần Lư - Kỷ tìm hết cách hãm hại những bậc trung thần cùng chí hướng, với Mai - Bá - Cao chết oan năm trước. Lư - Kỷ dục Mai - Công sửa soạn cho tiểu - thư lên đường không một ngày trì hoãn.

Hạnh - Nguyên ra nhà ngoài yết tể - tướng. Nàng trút hết nỗi căm hờn lên đầu Lư - lạc :

— « Tài thao lược của nam nhi đâu cả ? Sao đến nỗi đem má đào yên lòng giặc ! Khen thay kẻ nào đã nghĩ mưu sâu ! Kiếp này chẳng sé được sắc nó ra, kiếp sau trời sẽ quả báo oan ra lo gì

Thế mà cũng nung nính cân đai, mũ vàng ! Thật tuồng giá áo túi com, dối vua lừa dân ! ... »

Lư - Kỳ nghe Hanh - Nguyên ăn nói ngang tàng, thâm gan tim ruột, mắt long sòng sọc giả tai diếc, coi bộ mình chỉ là người đem chiếu chỉ. Y dục đã tiều - thư mau thay xiêm áo vua ban đồng vai Hán Chiêu - Quân công Hồ.

Trần Đông-Sơ mời Đãng-Tiến vào nhà trong đi tai bạn:

— « Mai-Sinh trong lúc hoạn nạn ăn náu ở đâu. Em rắp tâm cho chàng kết duyên cùng tiện nữ. Giận thay gian thần vẽ mầu cay độc để làm chia loan rẽ thủy ! Xin bác cho cháu Xuân-Sinh và Mai-Công-tử được theo tiền Hanh-Nguyên khỏi nơi quan ải .»

Trần-Công lòng đau như cắt truyền gia nhân lầy tiệc đãi quan quân đưa con gái ông lên đường. Hanh-Nguyên trước khi từ biệt gia đình thân yêu, sup lay cha mẹ, tui phận má hồng để lại một bài thơ:

« Hòa Phiên sao chẳng có mưu cao ?

Đề thiết riêng cho phận má đào !

Trời thăm lưỡng đau lòng vĩnh biệt.

Bề sâu khôn giả nghĩa cù lao.

Quạt nồng ấp lạnh đã bao ngả.

Hỏi ngủ, hầu cơm lại lúc nào ?

Mong mỗi hai thân mà thấy mặt.

Có chăng phảng phất giấc chiêm bao. »

Nàng lương lự hồi lân, kéo Xuân-Sinh ra một nơi bảo nhỏ:

— « Chị phen này đi tức là chết ! Nhớ thương cha mẹ và em, lòng lại thêm thắt: mắc mối tình Mai Công-tử. Cha mẹ mới đính duyên cho chàng và chị. Nhưng:

« Chưa chẵn gối cũng nợ chồng.

Lòng nào lại nở dứt lòng cho đang !

Chị nhờ em đãi chàng, ngoài tình bầu bạn trong tình anh em. Vả xem công-tử không phải người hề. Thề nào mai sau chàng cũng gây được sự nghiệp, dự hàng tướng khanh. Nhủ em rồi, nàng thẹn thò quay nhìn Mai công-tử không nói một lời, nhưng đôi hàng lệ rõ, biết bao nhiêu tình !

Hạnh-Nguyên từ biệt hai thân lên xe, có bốn mươi tỳ nữ theo hầu. Hai chàng Mai và Xuân-Sinh cưỡi ngựa sát xe đi tiên nàng. Đoàn quan quân, tỳ-nữ phủ Trần tiểu-thư sang đất Phiên chẳng mấy ngày tới huyện Hàm-Đan gần nơi quan ải. Nàng truyền quân đóng lại cùng em và Mai-Sinh lên dâng hương trên núi ngọn đồi cao, Hạnh-Nguyên đứng trên cao, hướng về phía Đông Nam nơi quê hương có hai thân tuổi hạc đã cao mà nàng không được phụng dưỡng, có em trai khó lòng thay nàng mà an ủi được mẹ cha, có người tình mà chưa hề cùng nhau thổ lộ một lời. Hạnh-Nguyên lòng đau như cắt.

Xuân-Sinh đọc được lòng, chỉ trong khoé mắt. Chàng làm thỉnh bước xuống chân đồi, mặc cho đôi bạn cùng nhau tự tình.

Hạnh-Nguyên nhìn Mai-Sinh nói nhỏ:

— « Thiếp xin chàng trân trọng mình và... li biệt. »

Mai-Sinh gạt nước mắt đáp rằng:

Tôi trách mình phúc bạc nên chẳng được cùng tiểu-thư kết tóc xe tơ. Ngồi phi bậu đương đôn chờ tiểu-thư bên Phiên Quốc. Tôi mong chúc tiểu-thư tìm được hạnh-phúc.

— Công-tử nghĩ thế là lắm! Một lời đã hứa, thân bèo bọt của tôi đã thuộc về chàng. Trần Hạnh-Nguyên là dâu con họ Mai rồi công-tử à. Thiếp thế không khuất tuân với Phiên tặc. Xin khuyên chàng hãy gác mối tình, nhớ báo thù cha. Chàng cùng em Xuân-Sinh gắng công đèn sách sao cũng gặp hồi rồng mây. Khi danh thành, thù nhà vẹn, thiếp dưới tuổi vàng cũng được thơm lây. Rồi đây kẻ bắc người nam, thiếp xin tặng chàng cành thoa kèm với bài thơ :

“ Thêu dệt ra chỉ một chữ tình !

Để người kim cở buộc vào mình.

Ngang mày Mạnh-thị chưa mang ấn,

Thấy mặt Chiêu-Quân đã bạc tranh.

Lý biệt nữ nào rời nửa bước,

Đoàn viên chắc hẳn nợ ba sinh.

Trời già khen cũng chưa cay đắng,

Thêu dệt ra chỉ một chữ tình ! ”

— Mai-Sinh nhận của tin, xuất khẩu hoa thơ Hạnh-Nguyên :

“ Nào người chỉ mấy hồi chung tình !

Nóng nôi nào ai tỏ với mình,
Đề vạch tỏ sâu tìm lấy mối.
Khôn đem nét thắm vẽ lên tranh,
Gieo lờn dăm ếp tình trượng-phụ.
Ấp cột thêm buồn phụ Vỹ-sinh,
Rập những vạch trời kêu một tiếng
Nào người chỉ mấy hồi chung tình!

Cùng nhau than thở qua những giọng thơ, lời ngắn tình dài, mướn cùng nhau giải bày tâm sự, thời trông lên Trần tiên-thư và Mai công-tử đã thấy nữ tỳ ở chân đồi kéo lên, mời tiên-thư mau kíp xuống xe để tiến ra quan ải. Tới đây, quan tổng binh trấn ải dọn phòng lịch sự mời Hạnh-Nguyên nghỉ ngơi sáng sủa sang Phiên-Quốc. Nàng phải cởi bỏ y phục Trung-Quốc thay sêm áo công-chúa nước Phiên, thay xe đi ngựa.

Mai - Sinh và Xuân - Sinh mỗi người, trước khi trở về, đọc một câu thơ tiễn hành Hạnh - Nguyên.

Thơ Xuân - Sinh :

« Thắm nôi vua Đường khéo khéo là
Hòa Phiên há phải việc đàn bà ! »

Mai - Sinh :

« Người lên cột ngựa ngồi không vững
Chỉ để lòng ai bối rối tơ ! »

Hạnh - Nguyên lưu luyến nhìn em rồi thiết tha nhìn Mai - Sinh, đọc thơ ta lòng tình nhân :

« Nam Bắc từ nay chia một bước
Dầm dề vô ngựa giọt đường sa. »

Nàng còn ân cần dặn Mai công-tử :

— « Chẳng cố báo thù cha, Mồ rai, nghịch tặc cho thỏa lòng
thiếp mong đợi. »

Thắm thay lúc phân kỳ ! Hạnh - Nguyên hạt châu lã chã, trông em và tình-nhân trở về cố quốc, còn nàng thời lặn lội trên đất nước người. Dầu quan quân tùy tòng đồng đạo, Hạnh - Nguyên vẫn cảm thấy nàng chơ trội, lẻ loi, vì trái tim nàng đã héo. Thiếu nữ đã gửi cả mối tình nơi chàng họ Mai.

Phong cảnh lạ nước Phiên không gợi cho nàng một cảm giác mới lạ. Hạnh - Nguyên đau lòng, vịnh thơ

« Thôi lá ngô đồng trận gió thâu
Nhàn tai tiếng lạ khiến người sầu
Chớ rằng riêng một lòng ta thắm
Trăm vạn người theo cũng cúi đầu. »

Mà quả chẳng một ai vui. Quan quân theo hầu phần nhớ nước nhớ nhà, phần sót thay thiếu - nữ bị lợi dụng nhan sắc làm mối hòa Phiên !

Qua dãy núi nọ, thổ binh trình Hạnh - Nguyên rõ có đền thờ lão thần Tô-Vũ xưa kia phù Chiêu-Quân sang Phiên-Quốc. Nàng bèn dừng ngựa, thăm đền và vịnh mấy bài thơ nhớ người xưa.

“ Nước tuyết, cơm chiều, văng thuốc cầm
Truyền thư cây đã nhận về thăm
Trong tay tờ tiết nên trung hiếu
Giận dẫu dè hồ kẻ mấy năm. ”

Sứ Hồ vâng mệnh dám từ nan
Núi Hạ nào, như núi Bột-San
Đình Lý tiếc thay không Phạm-Lãi
Hồn ai ngại lời Nhạn-môn-quan. ”

Ít ngày sau, Hạnh - Nguyên tới sông Hắc thủy, mồ chôn Hán - Chiêu-Quân thuở trước. Giòng Hắc thủy đã cuốn sắc người xưa. Hạnh - Nguyên nghĩ mình đã thav y phục nước Phiên còn giữ làm gì hòm y phục Trung - Quốc. Nàng bèn phó nó cho giòng nước, ngâm ngùi nhìn theo và tức cảnh vịnh thơ :

“ Hòm áo Trung-nguyên phó giữa giòng
Kêu xin Hà-Bá giữ cho cùng
Rắp đem mệnh bạc theo giòng biển
Trong thổ còn gần chữa quyết xong! ”

Qua Hắc-thủy-giang chừng vài dặm, đoàn tùy tùng theo hầu Hạnh - Nguyên gặp miếu thờ Thử-phi Hán Chiêu-Quân. Thổ dân cho biết miếu rất linh thiêng. Nhân dân ở xa cũng tin tới chiêm bái, cầu xin cứu bệnh hay cầu chiêm bao. Hạnh - Nguyên mừng rỡ truyền nữ tỳ sửa lễ dâng hương.

Bước vào đền ngát mùi trầm, sạ, Hạnh - Nguyên rón người trước

thần tượng sừng sững như người còn sống. Nàng sụp lạy, khấn vái, giải bày cảnh Mai-Sinh oan uổng, cảnh nàng gian chuân vì kế hoả Phiền của triều đình nàng phải đem tấm thân yếu điệu, tới miền hoi tanh. Hanh-Nguyên thề không khuất thân cùng Phiền Quốc-Vương, cầu mong Chiêu-Quân thu lấy hồn oan cho nàng được châu chực nơi bệ thánh.

Khấn rồi Hanh-Nguyên nghỉ lại đèn đề tâm đó đợi chờ chiêm bao. Thấy người thục nữ cùng cảnh ngộ, Hán Chiêu-Quân thương tình, tiết lộ thiên cơ, phán bảo :

— “ Khen nàng tiết nghĩa. Trời không phụ người hiền. Mai-Sinh một mai danh chiếm bảng vàng Trang-Nguyên rõ rệt. Vợ chồng xẽ có ngày đoàn tụ phú-quý, vinh-danh vẹn toàn. ”

Hanh-Nguyên sáng sau trở dậy còn nhớ mấy lời thánh bảo, lòng những mừng thầm, nhưng đứng trước thực cảnh, nàng tê tái, cúi trước án tiền dâng mấy câu thơ tự thán :

“ Đem thân nhi nữ trả ơn vua

Khiếp ngọn Kim phong giục vó lừa

Cung Hán đến nay tang hải mấy

Nhan môn còn vắng tiếng tỳ bà. ”

Từ giã cảnh đèn, Hanh-Nguyên lên ngựa chẳng mấy lúc qua sát một ngọn núi cao. Thỏ bình trình đó là Lạc-Nhan dài, ngày xưa kia Chiêu-Quân đã nhờ nhan mang thư về hầu Hán-Vương.

Nàng muốn bắt chước người xưa dùng nhan nhắn tin, Truyền thị nữ và Phiền binh thay ngựa lấy Kiệu, phủ nàng lên thăm nơi lịch sử. Đường núi quanh quèo đuôi chuột, chênh vênh tai mèo. Chim ca riu rít, vượn leo, du cảnh. Càng lên cao, gió càng mạnh, mây tựa bức màn xanh buông xuống cảnh vật. Hanh-Nguyên xuống Kiệu ngắm bức tranh tạo-hoá đã khéo xếp đặt, khéo dung hoà màu sắc.

Ngắm trước, nhìn sau, nàng thấy một giải dầm, nước trong vắt, ăn ra các giòng suối băng mình qua thân núi, chảy tới những miền xa. Đứng trước cảnh sơn thủy hữu tình, Hanh-Nguyên lòng xúc động. Nàng nhớ tới cha mẹ tóc bạc đa mồi, có lẽ mỗi ngày một héo hắt vì xa cách, người con yêu; nàng nhớ tới mỗi tình cùng Mai-Công-tử. Thật là biết nhau dễ dơ dang nhau ! Hanh-Nguyên ngấm nhội thần mộng, lòng nhủ lòng :

“ Duyên với chàng có trọn, hoạ chăng kiếp sau gặp gỡ !

Muốn giữ tiết cùng chàng, nếu gặp Phiên-Vương e muộn mất. Âu là tiện đây ta phó tấm thân cho giòng nước”.

Nghĩ vậy Hạnh-Nguyên thầm khẩn mẹ cha thứ cho nàng cướp công sinh thành, ước hẹn cùng Mai-Sinh kiếp sau gặp gỡ. Rồi nàng chờ lúc nữ-tỳ không chú ý, reo mình theo giòng nước biếc. Thị tỳ cùng lũ Phiên binh ngăn ngor, sợ hãi. Chúng bèn rắp mưu gian, cải trang cho Thủy-Hoàn thay thế. Phiên-Vương nào đâu trước mỹ-nhân của Hoàng-Đế Trung-nguyên tiến cống. Thế là Thủy-Hoàn đã được thay bậc đổi ngôi, đổi hình tỳ-thiếp ra ngôi phi-lân!

Hạnh-Nguyên lúc reo mình xuống đầm sâu đã được Hán Chiêu Quân sai thần tướng đỡ nàng vào một đám mây hồng để gió thổi về đất Trung-Nguyên và đặt nàng vào vườn hoa nhà quan Ngự-Sử Châu-Bá-Phù.

Quan Ngự-Sử làm quan tại kinh đô Phu-Nhân và Vân-Anh tiểu-thư ở lại quê nhà. Bữa đó, đêm khuya thanh vắng, nàng Vân-Anh nghe thoang đâu có tiếng người than thở khóc, bèn sai nữ-tỳ thấp đèn soi thử vườn hoa. Tiểu-hầu trở về mặt mày sạm sít, thở không ra hơi, nói mãi mới thành câu:

—« Trình tiểu-thư, sa vào vườn nhà chẳng rõ quý sử hay là hồ tinh. Con vật gì mà đầu rồng mình hồ con thoát trông sứt chết khiếp! »

Thế là gia-nhân nhớn nhác, kẻ vác gậy người cầm dao, kéo nhau ra hué viên vây chặt lấy con quái vật. Tới gần không ai bảo ai, Khi giới cầm tay mọi người bỏ cả xuống vì họ đã nhận ra một thiếu-nữ diễm kiều trong y phục lạ nước ngoài đã làm cho tiểu-hoàn mất vía, nhìn gà hóa cuốc!

Hạnh-Nguyên được dẫn vào phòng Phu-nhân. Nàng cứ thực tình thưa chuyện. Nào cha già bị gian thần đem pha với Đức Vua, cách chức đuổi về quê. Nàng bị coi là vật hi sinh, đem nhan sắc để lui binh Phiên Quốc. Nào giữa đường thăm đến bà Hán Chiêu Quân được thần báo mộng. Nàng reo mình ở Lạc Nhạn Đài được thần cải tử hoàn sinh đưa nàng về đất nước nhà.

Phu-nhân ái ngại cho người thực, nữ bao nhiêu thời thương nàng bấy nhiêu, nhận làm nghĩa nữ, khuyên nàng ở lại sớm hôm làm bạn cùng Vân-Anh tiểu-thư, chờ đợi ngày về với cha mẹ đẻ.

Hạnh-Nguyên sớm trở thành bạn thân với Vân-Anh tiểu thư. Hai

nàng cùng ở một phòng ; khi ăn có nhau ; lúc thêu thùa, học nữ công hay đọc sách không bao giờ rời nhau nửa bước. Đôi bạn gái tâm đầu ý hợp. Vân-Anh từ ngày được bạn hiền, sắc tài đầy đủ thời sung sướng bội phần. Còn Hạnh-Nguyên thật là :

« Mặt ngoài cười nụ, mặt trong khóc thầm. »

Tuy nhiên, nàng cũng đã yên phận ở gia đình quan ngự-sử Châu-Bá-Phù.

CHƯƠNG VII — Mai-Sinh lạc tới họ Châu

Gian thần Lư-Kỷ bị Hạnh-Nguyên diếc móc, buổi nàng phải từ biệt gia đình sang Phiên Quốc, đem lòng oán thù. Hơn nữa y biết Trần-Đông-Sơ là bạn thân của Mai-Bá-Cao bị khép án tử hình năm trước, nên vẫn định tâm trừ khử mới yên tâm. Hạnh-Nguyên đặt chân tới nước ngoài là Lư-Kỷ bắt tổng giam ngay Trần-Công và phu-nhân. Y còn mật sai quan quân kíp ra quan ải đề tróc nã hai chàng Mai-Bích (Mai-Sinh đổi tên là Mai-Bích) và Xuân-Sinh. May thay quan Đô Sát Đẳng Tiến tìm cách chống chế, cấp thêm hành-lý và dục hai chàng mau tìm đường lánh khỏi nanh vuốt quan tể-tướng nham hiểm họ Lư.

Thế là hai gã thư sinh lạc lõng ở nơi đất khách quê người. một chiều nọ bị bọn côn đồ cướp sạch hành-lý và tiền bạc. Hai chàng Sinh, Bích tam ngồi trước cửa miếu sát bờ sông, nhìn nhau mà thở ngắn thở dài, xót thương cha mẹ, trách than phận mình ; thân nam tử cũng không cầm sao được giọt lệ !

Nỗi đau thương của hai chàng chưa dịu, thời dưới sông đã thấy một đạo quân âm âm kéo lên bộ. Xuân Sinh kíp vội lánh xa. Còn Mai-Bích bị bắt xuống thuyền. Trong khoang giữa, một vị quan già những tiếng đồng sang sảng, quắc mắt hỏi :

— “ Tên kia ngồi đình nơi vắng vẻ phải chăng để bóc lột khách bộ hành ? ”

— Trình ngài tôi đâu dám to gan ! Xin Ngài minh xét tránh cho cái oan lây trời. Chúng tôi và một anh bạn bị bọn côn đồ bóc lột nhẵn tiền bạc và hành-lý. Đường cùng nhau than thở trước cửa miếu thời bị Ngài cho quân ập bắt. Anh bạn tôi vừa qua cơn sợ hãi, ngỡ phen này nguy hại tới thân, nên kíp lánh xa. Còn chúng tôi ngồi lại bị dẫn tới hầu Ngài. Chúng tôi vốn con nhà học trò quả không phải là quân cường đạo. Trái lại, chúng tôi lại là nạn nhân của chúng không đầy mấy khắc. ”

Trông thấy Mai - Sinh (Từ đoạn này xin trở lại tên cũ của Mai - Bích) ra dáng con nhà, vị quan già nói tiếp :

— “ Có phải là học-trò hãy tức cảnh một vài câu thơ ta nghe. ”

Mai - Sinh tuân lệnh, lĩnh bút nghiên của quân hầu đưa tới, và trong giây phút đã đưa trình một bài thơ.

Đọc xong thơ của chàng trẻ tuổi, vị quan già nức nở khen tài nhả ngọc phun châu và đem lòng quý chuộng ngay. Ông lại truyền quân hầu mang quần áo mới cho chàng thay đổi.

Nhìn chàng trẻ tuổi với cặp mắt hiền từ, ông bảo : Chàng hẳn không phải là con nhà hèn hạ. Lỡ bước chi đây. Xin ngỏ thực lòng, già này sẽ giúp đỡ. Gặp nhau đây sao còn dấu điểm ?

Mai - Sinh thác truyen thưa rằng :

— “ Chúng tôi quán ở Thường - Châu họ Mục, tên Vinh cha mẹ đều sớm mất.

— Chàng ở Thường châu có quen biết gia đình quan ngự - sử Mai - Bá - Cao không nhỉ ?

Đa, chúng tôi là bạn Mai Công - tử — Chàng từ ngày gia biến lánh mình phương xa nên chúng tôi hiện nay không được biết tin tức.

Dám hỏi Ngài quý quán, đại danh là gì ?

— Ta là Phùng - Lạc - Thiên quán ở Giang Nam, ban thuở xưa với Mai tiên-sinh. Vì việc binh Phiên người bị tội oan ta và Trần - Đông - Sơ bị cách quan đuổi về. Nay có chiếu chỉ cho ta phục chức đi trấn phủ Ngọc - Kinh. Quân hầu ta thấy nơi vắng vẻ và hai người bàn chuyện nhỏ to, lại nghe nói nơi đây nhiều hành khách bị bóc lột nên lầm tưởng chàng và bạn không phải thiện nhân, nên mới sông lên bờ bắt xuống thuyền cho ta xét hỏi. Duyên đâu may mắn ta được biết chàng là một văn nhân, sự nghiệp văn chương sau này ắt không phải nhỏ ”

Nói rồi ông truyền quân hầu sửa rượu. Một trẻ một già chén tác chén thù, cùng nhau vui bàn cờ, đàm luận văn - chương, ngâm vịnh thơ phú.

Thuyền của Phùng - Công theo giòng nước xuôi nhanh bỗng thấy kề bên một chiếc thuyền lạ. Khách bước sang thuyền mình Phùng - Công nhận ra môn đệ là Châu bá Pâu. Châu - Công làm quan tại kinh.

Vàng lệnh thiên tử đi tuần thú phương nam, tình cờ gặp quan phủ giả họ Phùng. Châu Công sau khi tỏ chuyện kết luận rằng :

— Môn sinh công việc văn thư bề bộn dám nhờ ân - sư giới thiệu cho một người giúp việc.

Phùng - Lạc - Thiên vỗ đùi đắc chí :

— Môn sinh thật may mắn vô chừng ! Ngẫu nhiên gặp được Mục-Vinh đây là người văn chương lỗi lạc, rồi ra « Cánh hồng bay bổng tuyệt vời » Trong lúc chờ thời, ta xin tiến cử chàng giúp việc môn-sinh.

Trước khi chia tay, kẻ tiến kinh, người về phủ Ly, Phùng - Công cầm tay Mai - Sinh dặn dò, ước hẹn một ngày tái ngộ.

CHƯƠNG VIII Xuân - Sinh gặp được Ngư bà

Mai - Sinh yên sở, còn bạn Xuân - Sinh vẫn lao đao vất vả. Chàng nhanh chân chạy thoát không dễ bị bắt như Mai - Sinh. Ngay đêm đó Xuân - Sinh sức nhớ :

— Ta quen biết Thái - Cận trước từng tri phủ Nhiều Châu, Nghe nói ông bị cách quan trở về đồng ruộng, nay ở Sơn - Đông. Hay ta tìm tới đó mong tựa.

Sáng sau, Xuân - Sinh mãi mót tìm tới nơi, nhưng mới trông lên cánh cửa mà chân tay rụng rời :

Giấy niêm phong của triều đình tịch biên gia sản Thái - Cận bị kết án giao thông giặc ngoài. Lại một phen kíp lánh cho xa, Xuân - Sinh tìm nơi vắng vẻ, lòng buồn tê tái, sầu thêm nỗi lạc mất bạn hiền Mai - Sinh. Bước chân vô định đưa chàng tới bờ sông lớn. Xuân - Sinh reo mình theo giòng nước để quên niềm đau thương vô hạn. Nhưng số chàng chưa tận, nên đã được ngư bà thả thuyền gần đấy cứu được. Lúc hồi tỉnh, chàng thấy mình đã được thay đổi áo quần ! cạnh chàng một bà già và một cô gái thanh tân ngồi sẵn sóc. Thấy chàng mở mắt thiếu nữ lánh ra ngoài khoang.

Thấy ân nhân đã cứu mình thoát chết Xuân - Sinh chẳng nề dấu quanh, thực đem chuyện nhà bày tỏ. Ngư bà chất phác nhủ rằng :

— « Gia này góa chồng từ thừa trẻ, có mụn gái đây lên gọi Ngọc - Thư. Thầy tướng số đoán cung mệnh cháu sau này địa vị phu-nhân. Năm xưa gia vớt được giữa giòng một hòm ăm ắp những vòng và thoa. Đồ nữ trang ấy gia vẫn giữ nguyên làm của hồi-nón cho con gái. Thật là hai phen vớt của vớt người. Vả xem chàng giòng giới con nhà, tướng mạo

đường đường đáng quan. Ấu cũng là duyên trời xe lại. Nếu chàng không chê mẹ con già bỉ lậu, vui lòng đẹp duyên cùng cháu Ngọc - Thụ thời lòng già sung sướng biết mấy !

— Lão bà có công cứu tử, lại có lòng thương yêu muốn nhận làm tế - tử, chúng tôi đâu dám kén cá chọn canh mà khước từ mỗi duyên kỳ ngộ. Nhưng xin lão bà hãy cho phép chờ đợi khi nào công thành danh toại, bằng vàng rõ mặt, đuốc hoa cũng vừa. ”

Nói rồi Xuân - Sinh lay Ngự bà nhận làm nhạc mẫu. Bà cho gọi Ngọc - Thụ vào chào ý - trang - nhân. Nàng thẹn thò bước vào khoang thuyền, không dám ngẩng mặt. Chàng Xuân - Sinh nhận đã tỏ tường. Quả là quốc sắc thiên hương, khác xa các coa nhà chài lưới.

Chàng từ buổi chán đời nay lại yêu đời hơn ai hết ! Lòng tràn ngập nỗi vui mừng, Xuân - Sinh hứng chí nên thơ :

« Mọc mọc ư nhìn lọ diễm trang
Nâu sông ăn đứt vẻ nghề thương
Vĩ dù sấm sủi sinh sang gió
Ngỡ như Hằng Nga xuống một phương. »

Xuân - Sinh sung sướng bội phần và ngạc nhiên không kém thấy Ngọc - Thụ vịnh thơ ta chàng :

« Chiều thanh vẻ quý có nhường ai
Bồng chốc đem thân vương áo chài
Tiếng sấm đất bằng dành có lúc
Cành hoa thượng uyển có nhường ai. »

Công - tử họ Trần sống với gia đình Ngự bà, thắm thoát đã ba tuần trăng. Ngày ngày giúp mẹ con Ngự bà chèo thuyền, thả lưới không có gì là khó nhọc. Đêm trăng, trên giòng sông bạc, Xuân - Sinh và Ngọc - Thụ thả thuyền con, cùng nhau hóng gió tìm vần thơ. Mỗi lần ngày một nồng nàn, tha thiết.

Ngự bà đã thấu tình đời trẻ những muốn Xuân sau cho chúng thành thân. Bữa nọ bà mượn điều bói cả thay gieo tư cầu. Khi thả lưới, Ngự bà thăm khấn :

— « Nếu lưới tay không xin cho đôi trẻ đợi ngày đại đẳng khoa rồi mới tiểu đẳng khoa. Nhược bằng có cả thời duyên nay đã định, Xuân sau định ngày. »

Xuân - Sinh và Ngọc - Thụ giúp Ngự bà kéo vó. Năm tròn trong lưới một đôi cá chép một thừ một húng. Ngự bà sung sướng đem lời khẩn thuật lại cho Xuân - Sinh và Ngọc thụ nghe. Chàng và nàng thẹn thẹn nhìn nhau không nói, nhưng Ngự bà liếc mắt ngó coi biết tình.

Xuân - Sinh xin phép lên bờ đi bán cá tiện dịp lâu ngày thăm cảnh chợ. Chàng đi khỏi, ở đầu tiến tới sát thuyền ngự bà một chiếc thuyền la, trên mũi ngồi chót vót một chàng trẻ tuổi, giáng điệu nghênh ngang, ý hân con quan nào đó.

Mắt vọ đã ngó thấy Ngọc - Thụ, lòng say như điệu đồ. Y bèn truyền gia - nhân, hàng trên mười kẻ; mang năm mươi lạng bạc sang thuyền Ngự bà mua nàng về làm tỳ - thiếp. Ngọc - Thụ nguyệt dài, buông vài lời cự tuyệt còn mẹ nàng nổi trận tam bành, si mắng bọn đầu trâu mặt ngựa không tiếc lời tên nhân.

Lũ Khuyển, Ung đưa mắt bảo nhau, đặt phong bạc lại, cướp Ngọc - Thụ về thuyền chủ chùng. Nàng rầy rũa, kêu vang chống cự sao nổi. Nghe thấy tiếng kêu cấp cứu của Ngự bà, các ban chài gần đó chèo thuyền lại đánh, tháo hộ Ngọc - thụ nhưng vô ích.

Chuyện cô chài giữa ban ngày bị bắt cóc trong chốc lát đồn dài tới chợ. Xuân - Sinh nghe tin, dặt mình bỏ việc bán, mua, kịp trở về nơi thuyền đỗ. Chàng mời Ngự - Bà cùng đông ban chài tìm tới cửa quan, đề nhờ người xét xử. May thay giữa đường gặp quan Đề Đốc họ Khâu.

Nghe tả giáng điệu kẻ thi húng cướp con gái nhà lương thiện, Khâu đề đốc biết ngay là tên Giang - Khôi con viên phủ quan tay chân của bọn Lữ - Kỷ Hoàng - Tung. Ngài chẳng ngại uy quyền của chúng, kịp truyền quân bắt điệu về nha, dẫn cả Ngọc - Thụ con gái Ngự bà về một thể.

Trước những hình cụ tra tấn, Giang - Khôi khiếp đảm.

Quan Đề Đốc nghiêm giọng thét mắng :

— Mi ý thế cha làm quan, dám đương nhiên ban ngày bắt con gái nhà lương thiện đề ý duyên ; mi quả khinh nhờn phép nước.

Giang - Khôi la loa cãi y đã trả tiền cho ngự bà mua thiếu - nữ về làm tỳ - thiếp, không có hà hiếp một ai.

Quan Đề Đốc cho gọi Ngự bà ra cung rồi đến chứng tá đủ mặt trẻ già, trai gái, trong bọn chài. Lời khai của chính nạn nhân Ngọc - Thụ và của mọi người làm tên Giang - Khôi cũng lưới, hết

đường nói quanh.

Tội nhân bị nọc ra giữa cung đường nhận phạt đủ bốn mươi trượng, trước mặt quan Đề Đốc và cha y là Giang tri-phủ. Khâu Đề Đốc quay sang tri-phủ mắng rằng :

— Nhà người làm quan, cai trị dân, dung con bất tài. Lần này ta tha tội. Ta xẽ trách cứ nhà người thật nghiêm ngặt về mọi hành động bất hợp pháp sau này của tên Giang-Khôi.

Hai cha con lủi thủi ra về trước con mắt khinh bỉ của mọi người. Ngư bà, con gái và rề cùng các bạn chài thấy quan sự kiện công minh ai nấy nét mặt hân hoan, đều bái tạ xin trở về. Quan trông rề Ngư bà con người phong nhã ngờ chàng chẳng phải trong đám binh dân chài lưới, bèn cho các nhân chứng về trước, giữ Ngư bà lại hỏi thêm chuyện. Bà mẹ vợ thấy quan chú ý tới gia đình mình chẳng dám dẫu quanh, đem chuyện của Xuân-Sinh và nhận chàng làm rể tử tế nào trình quan Đề Đốc rõ. Ngài bèn truyền vời Xuân-Sinh vào tư thất hỏi cặn kẽ.

Xuân-Sinh thuật chuyện chàng và Mai-Sinh tiễn Hạnh - Nguyên sang đất Phiên, khi chia tay trở về đất nước và quê quán bị bọn cường đạo bóc lột hết rồi lại lạc mất bạn hiền là công-tử họ Mai; hai chàng cùng cảnh ngộ là dưng bị gian thần Lư-Kỷ tróc nã.

Khâu Đề-Đốc nào phải ai đâu xa lạ Ngài là cậu ruột Mai-Sinh. Từ ngày gia biến, Mai phu - nhân trốn sang nhà em nương náu. Bữa đó, ngồi trong rèm, phu-nhân nghe rõ cả chuyện của Ngư bà và Xuân-Sinh. Phu-nhân khóc òa lên, chạy ra ngoài, nắm tay bạn con và bảo :

« Thế mà gang tấc lên xa ! Ngỡ là ai hóa ra công-tử con quan đồ sát họ Trần. Hai thân cháu với vợ chồng già này là chỗ chi thân. Đau đớn thay ! con trai già, em Mai-Sinh ngẫu nhiên lưu lạc sang gia đình nhà cháu nay cũng tan tác, chẳng rõ hiện giờ trôi nổi ở đâu ? »

Khâu Đề Đốc truyền quân hầu lấy quần áo cho Xuân-Sinh thay đổi, sai bày tiệc khoản đãi. Nhà ngoài ông vui vẻ chuyện trò cùng chàng trẻ tuổi. Phòng trong Khâu phu-nhân, Mai phu-nhân và Vân-Tiên tiễn thư tiếp rượu Ngư bà và con gái, nàng Ngọc-Thư Ngư bà khoan khoái lần đầu tiên được thưởng thức mâm cỗ đầy sơn-hào hải-vị, thật khác hẳn với cỗ xưa nay ở nhà bà chỉ là

những món hoa quả nấu chuối. Bà ăn uống thực thà, còn Ngọc - Thư thời nhiệm nhặt, ý tứ khác xa mẹ đẻ.

Tiệc xong. Mai phu - nhân vào trong ri tại Khâu - Công :

— “ Cậu mợ hiếm hoi có một cháu gái Vân - Tiên nhan sắc tuyệt vời, đức hạnh, nét na. Chị xem công - tử họ Trần khôi ngô tuấn tú, đường công danh sau này ắt không nhỏ. cậu mợ cho chàng nương náu ở đây, nhận làm cháu rồi ra đời ngồi đông sàng còn gì tốt đẹp hơn nữa. ”

Vợ chồng Khâu - Công đều mừng rỡ đồng ý với chị Mai phu - nhân. Thế là chàng trẻ tuổi họ Trần ở lại gia đình họ Khâu. đổi tên là Khâu - khôi. Ngự bà và Ngọc - Thư cũng được biết đã như người nhà. Gia đình bà từ biệt giòng sông, con thuyền sớm hôm xuôi ngược, giải nghề chài lưới để sống chung với gia đình quan Khâu Đê - Đốc.

Khi Ngự bà xuống kiệu ở bờ sông để trở về thuyền, thu bọn đồ đạc và từ giã bà con, các ban chài trở mắt, tới tập hồi thăm rồi rít Ngự - Bà hãnh diện nói với mọi người :

— “ Này này, anh nó vào ngồi với quan. Từ rầy phường ban đừng nhờn ! Thăng Giang - Khôi giờ hẳn biết thân, chẳng còn hống hách, hầu non hầu già ! ”

CHƯƠNG IX Duyên mới, tình xưa vẹn toàn

Từ nay Muc - Vinh về với Châu - Bá - Phú chàng giúp Châu Công trong việc văn án rất đắc lực. Ngoài việc đó ra, Muc - Vinh chăm luyện tập văn chương, cố công đều sách. Châu - Bá - Phú hết sức tin cần, yêu đương thấy chàng có trí thông minh, tài mẫn tiếp, ông những rắp tâm ngỏ ý nhân chàng làm rể cho đẹp duyên cùng con gái yêu là nàng Vân - Nương. Ngai chưa tiện nói ra vì vợ và con đều ở nhà quê xa. vừa hay có chiếu chỉ triệu về kinh, Châu - Bá - Phú nhân cơ hội khuyên Muc - Vinh về quê mình ở, mang theo một lá thư giới thiệu với phu - nhân — Trong thư, Châu Công đem ý riêng ngỏ với phu - nhân và dặn đổi đổi chàng như hàng con cháu.

Châu - Công lên đường lai kinh; Muc - Vinh bốn năm Hè đồng theo hầu, náo cây đàn, túi thơ, bầu rượu, ngao du sơn thủy. Đường tuy xa mà chẳng bao lâu về tới phủ họ Châu. Phu - Nhân rõ ý trong tờ đơn phòng lịch sự đề Muc - Vinh ở, Thư

phòng bài tri trang nhã, nào giá bài, túi sách, cặp đàn, tường treo tranh, thơ cổ. Trước phòng có hiên ngoạn nguyệt, có vườn thưởng hoa,

Mục-Vinh khi buồn bèn đỡ cảnh thoa của Hạnh-Nguyên tặng, rên đòi Hàm-Đan lúc sắp ly biệt. Nhìn vật kỷ niệm, ngâm những câu thơ tặng nhau buổi ấy, Mục-Vinh lòng đau tê tái, nét mặt thần thờ. Ấ Xuân-Hương đầy tớ Vân-Nương tiểu-thư, con mắt tinh đời, hiểu tâm-lý người trẻ tuổi nhớ người tình xưa. Bữa nọ, lúc Mục-Vinh vắng mặt, Xuân-Hương lẻn vào thư phòng, ngẫu nhiên bắt được cảnh thoa đánh rơi dưới đất — Nó đem thoa về đưa cho Vân-Nương coi thuật lời, kể ý tứ Mục-Vinh mỗi lần nhìn vật cũ. Khi Mục-Vinh ở ngoài về, lục hòm sách thấy mất cảnh thoa, tìm kiếm khắp nơi không thấy, vật mình than vãn than khóc hồi lâu, giận mình lơ đãng, trách kẻ nào tham lam.

Cảnh thoa mất, Mục-Vinh đau buồn tự nhiên mang bệnh bỏ ăn, mất ngủ, đêm ngày mơ tưởng như Hạnh-Nguyên ở bên mình.

Cháu phu-nhân lo sợ mời thầy thuốc xem mạch, kê đơn, nhưng tâm bệnh khó thầy nào chữa nổi. Phu-nhân lo cho chàng họ Mục chưa xong, lại phiền vì nỗi tiểu-thư họ Trần: Hạnh-Nguyên vô tình trông thấy Vân-Nương cầm cảnh thoa lạ. Nàng để ý nhìn lâu rõ ràng là vật tặng ai lúc sắp chia tay, người về Trung Quốc, kẻ đi cố hương. Nỗi riêng nào dám ngỏ cùng ai. Hạnh-Nguyên bồn chồn trong dạ ! lòng lại nhủ lòng :

— « Ta đem thoa tặng Mai-Sinh công-tử, ước mong có ngày gặp gỡ. Người đau mà của thấy đây ? Phải chăng chàng đã xa đời dương thế ? Duyên nợ ba sinh áu đành kiếp sau ước hẹn ! »

Hạnh-Nguyên không ai đánh mà đau, bệnh đau âm ỉm kéo đến Phu-nhân mời thầy, đổi thuốc, bệnh nàng không chuyển. Xuốt ngày đêm Hạnh-Nguyên mê man, nói lảm nhảm, khi khóc thét, lúc ngâm thơ ly biệt tặng ai thuở trước. Nhà trong Hạnh-Nguyên dặn phu-nhân nếu chẳng may số phận mỏng manh xin cho nàng được yên mộ phần trông về hướng Nam. Nhà ngoài Vân-Nương vắng mệnh phu-nhân ra thăm công-tử Mục-Vinh ; chàng thăm tạ ân sâu của tướng-công, phu-nhân và tiểu-thư, dặn rằng :

— « Tôi mệnh đản khó lòng thoát chết. Mong tiểu-thư bầm với phu-nhân cho phần mộ tôi được hướng về phía Bắc. »

Châu Phu-nhân nghe lời dối dăng của một trai tài, một gái sắc sinh lòng hồ nghi — Thị-tỳ Xuân-Hương giờ mới bầm với phu-nhân rõ chuyện bắt được chiếc thoa. Nó quả quyết bàn rằng :

— “ Bầm phu-nhân, hai phòng cầu bệnh chỉ là một. Vì bệnh tình chẳng có khác nhau : Cũng mê rồi lại tỉnh và xem lời dối dăng sao lại hợp nhau thế ! kẻo xin phần mộ hướng Bắc, người xin phần mộ hướng nam, Xin phép phu-nhân cho con được tới phòng Công-tử họ Muc thử lòng xẽ rõ. ”

Châu phu-nhân ưng lời bàn của thị tỳ, Xuân Hương đứng trước cửa thư phòng Muc-Vinh cất tiếng ngâm bài thơ Hạnh-Nguyên tặng chàng trên chùa Hàm-Đan. Muc-Vinh vắng nghe lời thơ, đặt mình sững sốt hơn kẻo nghe tiếng sét nổ bên tai chàng ngồi nhồm dậy, ngó quanh phòng, đôi mắt long lanh, tràn trề hy vọng — Xuân-Hương bước vào, mỉm cười bảo :

— Xin công-tử xá cho tội bắt được cánh thoa, và bài thơ vừa đọc — Hạnh-Nguyên tiểu-thư giữ tiết với công-tử đã nhảy xuống đầm sâu bên Phiên Quốc để trâm mình được thần cứu thoát đưa về hoa viên của tướng-công tôi — Thật là tài tử với giai-nhân một nhà. Xin công tử bớt sầu, đón chờ Hạnh-phúc — Có một điều tôi muốn biết công-tử thu xếp làm sao ? Tướng-công tôi ngày gửi công-tử về đây có viết tờ giới thiệu với phu-nhân là xẽ chọn công-tử làm rể đẹp duyên cùng Vân-Nương tiểu thư tôi đây. Nhưng công tử gặp được tình xưa nghĩa cũ. Chẳng hay có ngó tới Vân-Nương nữa không ?

Muc-Vinh bệnh tình ở đâu chút sạch, hơn hờ tươi cười đáp Xuân-Hương :

— « Tôi đợi ơn Tướng-Công rất nhiều lại được người yêu quý, phu-nhân trọng đãi mến yêu, nếu tiểu-thư không chê tôi bỉ lậu, thời duyên sau, nghĩa trước, hai bề vẹn hai. »

Xuân-Hương từ tạ Muc-Vinh, tức tốc rời chân, thuật tình đầu câu chuyện cho phu-nhân rõ rồi tới phòng Hạnh-Nguyên và bảo :

— « Tiểu thư ơi ! Muc-Vinh công tử nhà ngoài nào phải ai xa lạ. Chàng chính thực Mai-Sinh. Mất thoa và thơ của tiểu thư tặng ngày trước nên chàng sinh ốm chứ có gì đâu ! »

Cho hay đồng bệnh tương lân. Hạnh-Nguyên nghe nói mừng rỡ bội phần, bệnh tình cất hết. Nàng cầm tay Xuân-Hương hết lời cảm tạ.

Châu Phu-nhân chọn ngày lành, sửa hai bàn tiệc cách rèm làm lễ

tray hoan; mừng tài-tử giai nhân tái hợp. Đôi bạn trông thấy mặt nhau tưởng như qua giấc chiêm bao, mừng mừng tủi tủi. Hanh-Nguyên bước ra khỏi rèm, chào Mai-Sinh. cùng nhau kể nỗi hợp tan, nhắc chuyện đau lòng đều sa nước mắt. Châu-Pau-nhân khuyên giải để ai nấy trở về bàn tiệc.

Ít ngày sau, phu-nhân được tin Châu-Công thắng chức thị-lang-Thiên-tử cho phép trở về quê thăm gia đình và làm lễ từ đường. Mai-Sinh đi đón tướng-công ngoài mười dặm. Một trẻ, một già, song song đôi ngựa trở về nhà, trước sau một đoàn quân dọn dịp, cờ biển tung bừng.

Vợ con, đầy tớ đầy nhà ra chào mừng tướng-công phần vua lộc nước đã làm rang rỡ tổ tiên.

Vào bàn tiệc, phu-nhân giả cách lơ mờ bảo nữ tỳ Xuân-Hương :

— « Con vào triều đệ nhất tiều thư ra hầu. »

Ông ngạc nhiên hỏi lại :

— « Phu-nhân khéo nhẽ đầu nhau. Vợ chồng hiếm hoi có một gái lấy đầu nhất nhì ? »

Hanh-Nguyên bước ra quỳ lạy Châu-Công. Phu-nhân kể chuyện tình đầu từ ngày nâng lên đường hoả. Phận cho tới ngày được thần đưa về Trung-Quốc lại vào vườn hoa của tướng-công, được phu-nhân yêu dấu cho kết làm chị em với Vân-Nương tiều thư.

Nào chuyện kể mất thoả, người nhìn cửa rồi sinh ốm, tỉnh tỉnh mê mê, bệnh tình giống nhau như đúc.

Châu-Công vuốt chòm râu bạc cười ha hả, nhìn Mục-Vinh và Hanh-Nguyên và bảo :

— Này Mục-Vinh ! lão ngờ là ai, chả hóa ra là Mai Công-tử con bác Mai-Bá-Cao đó vậy. Còn Hanh tiều-thư con bác Trần-Đông-Sơ. Hai thân các cháu đều là bạn cố tri của bác cả.

Thật là hợp hợp tan tan, các cháu ở đây cũng như ở với gia đình rồi ra sẽ có ngày gặp gỡ. »

Ông quay vào nhà trong, bàn với phu nhân :

— « Ta mừng cho các con trai bác Trần, Cao ; chỉ hơi ngán một nỗi tình vào thế ấy hóa ra thế này ! »

Phu nhân cười đáp :

— « Tôi cũng nghĩ vậy. Xong xưa nay đôi quả một tay cũng nhiều ! Vả xem Hanh-Nguyên và con Vân-Nương nhà kinh yêu nhau như tình ruột thịt. Chị em nó thờ chung một quân tử ắt là ổn đẹp. Phu-quân hãy trở ra bàn tiệc ướm hỏi Mai-Sinh xem sao đã ? »

Châu - Công trở ra, cùng Mai - Sinh chung tiệc rượu. Ông bảo chàng :

— « Một thời gian có công - tử giúp việc văn thư. Công việc ta thật chu tuyền. Công - tử có tài nhả ngọc phun châu ; ta mến tài học, có chút gái hiếm hoi, hèn mọn muốn cho công - tử làm bạn nâng khăn sửa túi, công - tử nghĩ sao ?

— Việc vợ chồng con đã có nơi định ước, là nàng Hạnh - Nguyên. Nhân duyên đã định nhưng tơ hồng chưa xe, con đâu dám nghĩ đến việc thêm phòng, thêm bạn ? Vả con hồ phận bắt tài e sao xứng đối với tiểu - thư nhà được ?

— Công - tử không nên hẹp tình, quá nhún nhường làm vậy ! Nga - Hoàng, Nữ - Anh nhà Ngu thờ chung một Chúa thờ sao ? Công - tử chối từ lão lấy làm thẹn vả phu lòng vợ chồng ta bấy lâu đã định tác thành cho công - tử . »

Mai - Sinh vội quỳ lạy Châu - Công :

— « Tướng - Công và phu - nhân có lòng thương, con đâu dám chối từ ; xin cho tiểu - thư chờ con đại đăng khoa rồi xẽ tiểu đăng khoa. »

CHƯƠNG X Trần, Mai công - tử gặp hội rồng mây

Gặp năm nhà vua mở khoa thi kén nhân tài, Mai - Sinh đổi tên Mực - Vinh nộp quyền. Chàng đỗ đầu kỳ thi Hương. Gia đình quan thị lang Châu - Bá - Phủ mừng rỡ bội phần, sắm sửa cho chàng tiến kinh dự kỳ thi hội. Sĩ tử bốn phương kéo nhau về Tràng an đông như nước chảy. Xuân - Sinh nương náu ở nhà quan Khâu đề - đốc đổi tên Khâu - khôi cũng đỗ đầu kỳ Hương thi trị tỉnh Hà - Nam.

Ngày kéo bảng Hội thi, Trời sui khiến Mực - Vinh và Khâu - khôi đỗ đầu. Hai chàng tình cờ gặp nhau ở cửa Viện Đô - Sát khi đến bái tạ ân - sư là quan chủ khảo họ Phùng .

Anh em gặp nhau mừng mừng tủi tủi, nhắc chuyện hợp tan, người sung sướng biết tin mẹ sống, kẻ hay tin chị còn. Chuyện hàn huyên chưa dứt, quân hầu dẫn hai chàng vào yết kiến quan chủ khảo.

Phùng - lạc - Thiên mừng rỡ thấy hai chàng Sinh khai thực là con Trần - Đông - Sơ và Mai - Bá - Cao, sợ gian thần hãm hại nên phải cải tên thay họ Phùng - Công an ủi :

— Trước nhất, bác mừng hai cháu không uổng công đèn sách, đã danh chiếm bảng vàng, làm rạng rỡ ông cha. Sau mừng các cháu nhờ

phen này oan khiếu nổi cho cha. Song thôi, hãy gác chuyện gia-đình kéo ở đây các cống-sĩ sinh lòng hiềm nghi — Các cháu hãy tạm ra ngoài, chờ ngày Đình thi ».

Hai chàng Mục, Khôi, bái tạ Phùng-Công, lui gót ra trọ ở chùa Tướng-Quốc. Đêm khuya canh tàn, nhưng chuyện của hai chàng bao giờ cho rứt.

Ít ngày sau yết bằng thi Đình : Trang-Nguyên họ Mục tên Vinh, Bằng-nhơn danh danh khâu-khôi.

Các vị tân khoa được thên tử hạ chiếu cho du nhai vườn thượng-uỷ, ban mũ áo cho vinh quy bái-tổ — Trước khi trở về, lũ lượt các vị tân khoa kéo tới tướng-phủ vào hầu Lư-kỷ — Ý sai Hoàng-Tung mời riêng quan Bằng-Nhơn vào nhà trong hỏi chuyện. Tung thay lời bố nuôi bảo Khâu-khôi :

— 'Tướng-Công mến công-tử tuổi trẻ tài cao uỷ ta làm môi-nhân muốn cho tiểu-thư đẹp duyên cùng công-tử »

Khâu-khôi mỉm cười đáp :

— « Đa tạ tấm thịnh tình của quan Tể-tướng. Tôi tiếc rằng việc hôn n ân đã có nơi định ước, đâu dám tham nơi phú quý mà phụ nghĩa xưa. Xin tiên-sinh bầm dùm quan Tể-tướng.

— Công tử chớ có chấp nê. Xưa nay hai vợ biết bao nhiêu người. Vả chẳng tiểu-thư đây sắc nước hương trời, dễ mấy ai được Tướng-Công thương yêu vời làm rề. Công-tử nếu chẳng nghĩ sâu, sau này có lụy vào thân, ăn năn thời đã quá muộn ».

Nghe Hoàng-Tung đem thế lực, uy quyền ra dọa nạt, Khâu-khôi nổi nóng mắng ầm :

— « Nhe nhuốc thay một lũ quyền gian ! Mi cui luôn làm con nuôi tên gian thần không biết nhục ư, lại còn định giết tao vào làm con y một thế ? Ta đây một tấm lòng trung, quyết phen này tau bầy thiên-tử rõ, diệt cho hết bọn gian thần, đổi Vua lừa dân, giết hại bao người trung nghĩa. Nực cười thay những lời mi mới lái. Thật là đầu nhặng vo ve nhằm tai Phụng-Hoàng ! »

Khâu-khôi riết mồm Hoàng-Tung rồi vội vàng rút lui khỏi tướng-phủ. Giữa đường, chàng hối đã quá nóng, nếu không kịp lánh xa, mà thoát được nanh vuốt giặc : Nghĩ rồi chàng vội thay đổi áo quần, trốn khỏi Trảng-an, không tưởng gì tới công danh nữa.

Truyện khâu-khôi bằng nhơn từ hôn và sĩ vả hết lời Hoàng-tung, con nuôi quan Tể-tướng đồn rầy kinh thành. Lư-Kỷ nổi giận lôi

đình, truyền quan quân đem binh mã ra khỏi thành lung bắt cho được anh chàng ngao mạn. Khâu-Khôi thoát sao khỏi lưới quyền gian, bị dẫn về tướng phủ, Lư-Kỷ mắt long sòng sọc mắng rằng :

— « Mi hợm mình ăn nói quàng siên, dám sỉ báng tể-tướng của Triều Đình, cột trụ nhà nước. Mi đã ché lộc trời lại khinh phúc nước, mi biết tay ta. »

Mắng rồi y truyền tổng giam chàng trẻ tuổi vào lao thất đợi ngày luận tội.

Tin dữ truyền ra, sĩ tử bốn phương dự kỳ hội thi còn ở lại đông kinh thành bất bình hết sức. Họ họp bàn nhau :

— « Gian thần lộng quyền hết chỗ nói. Lý uổng người không được. lấy uy quyền khép tội. Số phận chúng ta chắc đâu được yên thắm. Người kia trước. Chúng ta sau cũng vira ! Chúng ta phải làm biểu khiếu đem cứu Khâu-khôi tức là cứu bản thân chúng ta vậy. »

Có kẻ bàn :

— « Dâng sớ là một chuyện, phải lấy vũ lực trị ngay kẻ lộng quyền. Chúng ta hãy đón đường sửa cho mi một trận dĩa. »

Một sĩ tử hồng thi cất tiếng :

— « Tôi số phận nhỡ nhàng « bằng nhỏ thấy tên » lương thực cũng vừa cạn, họ hàng thân thích không có ai, vậy xin liệu mình cứu ban. »

Bàn rồi, sĩ tử hàng trăm nghìn con người kéo nhau tới Toà Đô Sát xin vào yết-kiến quan chủ khảo họ Phùng, vừa lúc ngài cũng thảo xong lá sớ đệ thiên-tử tâu chuyện quan tể-tướng bắt giam tân khoa bằng nhỡn. Phùng-lạc-Thiên bảo các sĩ-tử :

— « Khá khen các anh biết đoàn kết chống cường quyền, cứu ban. Xong việc này phải kín mà hành động mới mong có kết quả tốt đẹp. »

Quá canh ba đêm đó, sĩ-tử chờ đón dọc đường, khi kiệu Lư Tể-trưởng tới, họ sòng ra, kẻ xé lọng, người giăng roi : Kiệu phu, chạy trốn tới bờ, mặc cho tể-tướng ăn trận, (quan hầu) đôn chỉ từ. Áo châu, kia mũ rách tan như bướm bướm. Hoàng-Tung kiệu đến cách sau, sĩ-tử kéo lôi gian thần xuống đất, kẻ giăng dĩa, người kéo tóc. Sấm đánh mê tơi. Hai cha con Lư, Hoàng kêu vang trời dấy đất, cha cứu con, con cứu cha rút cục cả hai cha con đều hướng trên đôn hội chợ thật sùng đáng !

Trời hửng sáng, Lư-Kỷ, Hoàng-Tung cứ nguyên áo mũ tới tả vào châu thiên-tử rạp đầu khóc và than rằng :

— « Muốn tàu bệ hạ, tân khoa bằng nhỡn Khâu-khôi hôm nọ tự dưng bỏ Tráng-An đi mất. Kể hạ thần phải quân bắt về chưa kịp tàu bệ hạ rồi thời hai quan chánh phó chủ khảo Phùng-lạc-Thiên, Đổng-Tiến sui đực bọn sĩ tử đón đường đánh chửi thần quá điều tàn nhẫn, đến nỗi cứ quẩn như đực Cừu-trùng thấy mây !

Cúi xin bệ hạ minh xét tự kẻ bày mưu gian ác và bọn học trò khinh nhờn phép nước, súc phạm đại thần ».

Hai quan chủ khảo xuất ban tàu rằng :

« Tàu Bệ-Hạ chung thần chịu mệnh bệ-hạ sát hạch văn bài, kén hiền thần giúp nước, đêm ngày lo lắng, nay bị Lư Hoàng hai người vu cho tiến không lay. Vả lại quan trường với học trò thì hồng làm gì có thiện cảm với nhau mà giao thông tính chuyện. Cúi xin bệ - hạ cho đòi bọn trò châu chực đông đảo ở cửa Ngọ - môn vào xét hỏi Bệ - Hạ sẽ rõ ngay gian ! »

Thị vệ dẫn sĩ-tử lũ lượt vào trước sân rồng quỳ lạy tung hô « Vạn tuế ». Đực vua quát hỏi :

— Các người bị ai bày mưu kế và sui đực làm điều phi-pháp ?

— Tàu bệ hạ chung thần cấp sách, học chữ thánh hiền đâu có dám đặt điều, dối trá. Nguyên kỳ đình thi, có Khâu-khôi bằng nhỡn con người khoa giáp, phong lư, hôm xưa được mời vào tể tướng phủ. Hoàng - Tung thay Lư - Tể - Tướng khoe con gái nhan sắc nét na, ý muốn kén Tân-Khoa làm rể.

Khâu - Khôi một mực chối từ không dám tham phú quý mà phụ nghĩa tao khang vì chàng đã có nơi định nước. Ép uổng người không được, tể-Tướng đem uy quyền dọa nạt, Khâu - khôi tìm công danh mang lụy vào thân, sợ hãi phải tìm đường trốn tránh. Tể-Tướng sai quân bắt về tổng ngục sẽ giam lâu để hai bậc tài hoa. Chung thần nghĩ tình bè bạn mà thương cùng nhau thảo sớ toan khiếu oan cho ban. Tể - Tướng biết truyện, canh khuya đón đường đánh đuổi, cướp sớ khiếu oan lại lập mưu gian tự mình vô mũ, xé tàn, cào mình, rạch mặt để vu oan cho chung thần đã bạo động.

Vua quay sang Tể-tướng trách rằng :

— « Khanh kén rể kẻ cũng lạ đời ! Hết ép duyên lại bày chuyện học trò bạo động !

— Tàu bệ hạ, gọi gã con gái hạ - thần là chuyện nhỏ nhen dầu

dám nhảm tại bộ-hạ. Lũ kia vô phép, khi quân, súc phạm đại thần dám xin bộ hạ nghiêm trị. »

Đức vua nổi giận lời đình, thét bảo :

— Bấy lâu Khanh lộng quyền trẫm đã làm ngơ. Gian đảng họp nhau đối trên hai dưới mỗi ngày một tệ — Sao không hồ thẹn cùng cán đai mũ áo ? Chuyện dờm tai không muốn xét ? Trẫm trao cho Phùng-lạc-Thiên đồ sát đứng đầu tam-pháp nghị sự.

CHƯƠNG XI Hạnh phúc hai họ Mai-Trần

Tam-pháp toà thiết lập : quan đồ sát họ Phùng ngồi giữa, tả hữu phụ tá có quan Đại-lý và quan Thượng thư bộ Hình. Quân lính tuốt gươm trận đàn 4 trước mặt thị uy. Nha môn mang hình cụ tội : nào doi, cùm, nẹp kìm, bàn vã. Hai bên nguyên bị sẵn sàng đợi Phùng-Công tra án : nguyên đơn là Lư tề-tướng với con rể họ Hoàng; bị cáo là lũ sĩ-tử hồng thi Ngục tốt dẫn chàng Khấu-Khôi tới.

Phùng-Công cao giọng bảo nguyên đơn :

— « Chào quan Lư tề-tướng việc ngài khiếu bọn học trò ra sao, xin nhắc lại danh đột cho ta tiện đường xét xử.

— Tôi với ba bác phải đâu người xa lạ, rồi ra còn gặp nhau nhiều. Lũ học trò bạo ngược súc phạm đại thần tôi đã tường tận bày trước mặt thiên-tử.

Các bác cứ chiếu luật thi hành nghiêm trị bọn chúng hà tất ép ta nhắc lại làm gì ?

— Tề tướng nói cũng lạ đời ! Tình trong đã vậy nhưng lý ngoài thời sao ? Ngài ép duyên tân khoa bằng nhơn truyện đã rành rành, thời cung khai cho đúng.

— Việc ấy quả không, quan Đồ-Sát hẳn cũng hiểu rằng con gái tôi không thiếu khách đông sang rương cung bản sể, đến nỗi nào tôi phải ép duyên một chàng có vợ ?

— Sao tề-tướng tự nhiên bắt Khấu-Khôi tổng ngục ?

— Xưa nay tôi quen làm rồi mới tâu thiên-tử, quan Đồ-Sát còn lạ gì ? »

Phùng-lạc-Thiên cười khẩy :

— « Tề tướng chuyên quyền quen thói, không biết đó là tội khi quân ư ? Đạo thần-tử có đầu vượt mệnh vua, khinh phép nước.

Dám hỏi ngài thế Mai-Bá-Cao chết về tội gì? Làm sao Trần-Đông-Sơ bị tống ngục?

— Quan đồ-sát hỏi chuyện cũ làm chi? Mai, Trần hai kẻ giao thông với giặc là do thiên-tử định tội chứ dự gì đến tôi?

— Lộng quyền, sát tử, vu oan hai người sao tể-tướng không can đảm nhận tội? Ngài nên thoro khai, nếu còn giả miệng ta buộc lòng phải dùng đòn tra tấn như thế e không được đẹp đối với ngài chức tể-tướng kiêm thái-phó, thầy học của thái tử.»

Lư-Kỷ đương sấm sanh mây mặ: chưa biết cung sao cho lộn thời có quan thái giám mang chiếu chỉ tới. Đức Vua nhắc tam-pháp của phải tâu lóc tra xét công minh không được vị nể kẻ quyền sao chức trọng. Thái-giám quan rĩ tại Phùng-Công rằng:

Đồng Cung thái tử nghĩ chút đạo thầy trò cùng Lư-Kỷ toan bênh. Nhưng mặt rồng nổi giận lời đình thét Thái-tử phải gác tình riêng trọng phép nước, thời phen này hai mạng súc sinh đi đời.

Thái giám trở về nội cung phục mệnh, quan đồ sát họ Phùng tiếp tục tra án. Lư-Kỷ không chịu cung khai, Hoàng-Tung một mực đối quanh, tri trá. Phùng-Công thét quân hầu căng nọc Lư, Hoàng xuống dất, trận mưa roi bắt đầu làm cho hai lên xương roi thịt nát ngất đi hỏi lại mấy phen. Chịu chẳng được, Lư, Hoàng xin quan Đồ Sát tha cực hình để chúng thực khai.

Phùng-Công trao cho Lư-Kỷ, Hoàng-Tung giấy bút để chúng làm bản tự cang thủ tội. Đoạn ngài truyền tha Khâu-Khôi, giam Lư, Hoàng lại và trở về nhà. Cho mời Muc-Vinh, Khâu-Khôi tới dặn dò:

— « Hai công-tử nên thảo sắn sớ khiếu oan cho thân phụ. Ta sẽ giúp việc đệ trình thiên tử ngự lãm.»

Sáng sau, thiên-tử dâng triều, trấn quan vào bộ kiến Phùng Lạc-Thiên dâng biểu vạch tội Lư-Kỷ, Hoàng-Tung kèm theo bản tự cang của chúng, Vua phán rằng:

— « Ta tiếc bấy lâu bị gian tặc lừa dối, chuyên quyền làm bậy, mượn uy ta hãm hại hiền thần.

Thương thay Mai-Bá-Cao lòng trung trực hiềm ai sánh kịp đã chết oan, thảm thiết. Trần-Đông-Sơ không tội tình gì cũng bị tống lao!»

Đức Vua hạ chỉ thả Trần-Công khỏi ngục, và cho phục chức Hình

bộ thị Lang. Ngươi phân nân không rõ Mai-Công con cái còn ai ?

Phùng-Lạc-Thiên lâu rằng :

— « Tàu Bê-Ha, con trai hai vị trung thần, coi mình là kẻ có tội đã phải thay đổi họ tên, h'ện cháu chực ở cửa Ngọ Môn, nhờ lượng thành soi xét. Muc-Vinh trang-nguyên nào phải dấu xa lạ chính là công-tử họ Mai còn Khâu-khoi bằng-nhơn là con họ Trần. »

Mặt rồng hờn hờ truyền triệu hai chàng vào bệ kiến. Muc-Vinh, Khâu-khoi phủ phục dưới sân dan trì, dâng sổ bạch oan. Đức Vua phán :

— « Lư-Kỷ, Hoàng-Tung tội ác chồng chất, truyền đao thủ mang ra chính pháp, bêu đầu làm gương cho kẻ khác.

Trăm cho Trang-Nguyên và Bằng Nhớn được phục họ phục tên, ban cho Trang chức Học-sĩ, đại-thần, Bằng-nhớn làm Đô-Ngự-Sử. »

Ngài truyền Công bộ xây đài « Trung Liệt » để thờ Mai-Bá-Cao và phong hàm Thái-Bảo, hạ chiếu cho triều thần làm lễ tế trung điện họ Mai trước khi cho phép quan trạng cải táng phần mộ thân phụ và rước hài cốt về quê. Vua lại ban ấn kiếm cho Trang, ủy di tuần thú bốn phương đặc quyền sét xử mọi việc, thanh trừ bọn tham quan những lại.

Mai-Sinh bái tạ Đức Vua, lĩnh ấn kiếm, rước cửa Mai-Công xuống thuyền. Bữa nọ qua địa phận phủ Đại Doanh thuyền tạm đậu lại. Mai-Sinh lên bờ có vài tên quân theo hầu. Chàng ăn vận như thường dân nên ai là người biết đó là quan tuần thú. Thấy trò gặp một ngôi chùa cửa ng ải dán giấy của phủ quan địa phương cấm kẻ ra người vào. Mai-Sinh phân vân nghĩ xưa nay cửa Phật có cấm đoán một ai.

Nhân thấy vắng người, chàng lên vào trong hậu đường, trông lên mới rõ bài vị thờ quan nguyên tể-tướng họ Lư, bên cạnh có chùa tên Hầu-Loan tri-phủ giữ việc phụng thờ. Mai-Sinh mỉm cười sai quân mang bài vị về thuyền, kéo cờ hiệu « tuần thú » Vua ban, rồi cho triệu phủ quan tới hỏi chuyện.

Hầu-Loan nghe tin quan tuần thú đòi hỏi, sợ thoát mồ hôi vội kíp đến hầu. Mai-Sinh cất tiếng hỏi :

— « Phủ quan có biết nơi thờ quan tể-tướng mất mát gì không ? Ta nghe đồn phủ quan có gái mỹ miều giờ gả bán cho ai ?

— Thưa thượng quan, chúng tôi có chút gái thơ xa chơi suốt vàng đã mấy năm nay. Chẳng hay sao ngài lại có lòng yêu hỏi

thăm tới ?

Mai-Sinh không đáp lời, mắng rằng :

— « Nhà ngươi lọc nước cơm vua, còn lo thất hiếu hay sao mà đi thờ Lư tặc ?

Hầu-Loan chối cãi, Mai-Sinh bèn chia bài vị để làm tang chứng. Phủ quan xanh mặt, cúi mặt đứng im. Quan tuần thú bảo tiếp :

— « Xưa phủ quan đóng ở Nghi Trung có làm sao lại bắt Mai công-tử ? Trước sau đã tỏ rõ nhà ngươi lòng lang dạ thú, tay chân của Lư tặc chuyên hại người hiền.

Ta vâng lệnh thiên-tử được đặc quyền « tiền trăm hậu tấu » phải đem người ra chính pháp để răn những kẻ bất lương. »

Xử xong án Hầu-Loan, Mai-Sinh thẳng đường về Hà-nam. Châu-Công đã sai người ra đón. Mai-Sinh vào lấy tạ nhạc gia, hẹn đưa gia đình về kinh sửa soạn lễ nghinh hôn, còn chàng xin phép đưa cữu Mai-Công về Thường-Châu quê nhà.

Khi xuống thuyền ở tràng an Mai-Sinh đã cho người báo tin và đón Mai phu-nhân về thẳng Thường-châu. Tới quê nhà, mẹ con gặp nhau xiết bao mừng tủi. Phu-nhân ôm cữu Mai-công than khóc. Thăm thương chồng rồi lại mừng con, phu-nhân trải qua bao cơn sức động.

Táng xong hài cốt Mai-công, lập điện thờ, xây lăng chu tất, Mai-Sinh và phu nhân trở về kinh khi qua huyện Nghi-trung, chàng nhớ ơn Hỷ-Đồng xưa kia vì nghĩa chết thay chủ nên lập lăng và đền thờ, trao cho Đỗ-Thân coi giữ. Để trả ơn Đỗ-Thân đã báo tin cho con kịp lánh nạn không bị Lư-Kỷ tróc nã, Mai-Sinh ban cho Đỗ Thân chức huyện lệnh.

Báo hiếu trọn, ân oán vẹn toàn, Mai-Sinh cùng thân-mẫu về kinh, vừa lúc gia đình Trần-Xuân-Sinh, Châu-bá-Phù, Khâu-Công cũng tới.

Vua Đường truyền quan Khâm thiên giám trọn ngày đại cát, để cả triều đình được vui mừng dự hôn lễ của quan Trạng Mai-Sinh và quan Bảng-nhơn Xuân-Sinh. Hai tài tử sánh với bốn giai-nhân : Mai-Sinh đẹp duyên với Trần-Hạnh-Nguyên và nàng Châu-Vân-Anh, Xuân-Sinh đẹp duyên cùng Khâu-Vân-Tiên và nàng Ngọc-Thư, con gái Ngự-hà. Đức vua phong cho mẹ hai vợ quan Trạng cùng hai vợ quan Bảng, làm nhất phẩm phu nhân.

Hai họ Trần, Mai hưởng phúc lộc chan hoà, đời đời nêu cao tấm gương.



Những tai nạn bí mật vẫn không làm nản lòng các nhà bác học. Phải đoàn trở về Anh Quốc. Và người làm chủ cái xác ướp đó sung sướng sẽ được trưng bày cho đồng bào xem một tài liệu cổ quý báu như một kho tàng. Nhưng khi ông ta trở về nhà mới hay nhà ông ta vừa bị mất một mẻ trộm lớn.

Khi xác ướp nàng Công chúa Ai Cập được trở về tới kinh thành Luân-Đôn, người ta vội vàng chụp ảnh ngay. Làm xong việc này, nhà nhiếp ảnh tưởng phát điên. Vì khi rửa ảnh, hình nàng công chúa không thấy mà lại là hình ảnh một kẻ lạ mặt nào ấy với « đôi mắt ma ». Cách sau vài tuần lễ, nhà nhiếp ảnh chết, các thầy lang đều chịu không biết rõ người đó chết vì căn bệnh gì.

Chủ nhân ông tài liệu cổ quý giá đó kinh hoàng thấy bao nhiêu chuyện không hay dồn dập xảy tới. Ông ta bèn quyết định đem cúng cho nhanh xác ướp nàng công chúa Ai-Cập vào Viện Bảo Tàng Cổ trong nước. Người trở cái xác đó tới viện Bảo Tàng cách sau một tuần lễ tự nhiên chết.

Tất cả những tai nạn bất ngờ và bí hiểm trên vang đồn trong dân chúng. Không ai có thể cắt nghĩa lý do xác đáng về những cái chết đó được. Dân chúng nửa rờn rợn, nửa vui thích kéo nhau tới gian trưng bày cổ tích Ai Cập của Viện Bảo Tàng. Nhiều người chỉ ngó qua xác ướp nàng Công chúa, trở về đau bụng đau bao khổ.

Thủ tướng Anh Quốc thời đó là ông At-Kit muốn tới thăm Viện Bảo Tàng, coi xác ướp Công chúa để xem lời đồn đại trong dân chúng ra sao, nhưng mọi người gàn, không cho ngài tới.

Nhân viên trông nom Viện Bảo Tàng sống sợ sệt. Họ kêu nài ban giám đốc đánh lộn sòng một cái xác ướp giả vào chỗ xác ướp nàng Công chúa Ai. Một người Mỹ chuộng đồ cổ cười người Anh non gan, xin ông giám đốc Viện Bảo Tàng cho ông ta xác ướp Công Chúa Ai Cập để trở về Mỹ Quốc.

Dĩ nhiên việc cầu xin không khó khăn. Người ta đương mong có ai rước đi hộ cái xác chết dị kỳ, reo rắc biết bao nhiêu tai hoạ.

Ít ngày sau, xác ướp nàng Công chúa Ai Cập được trở xuống tàu, dời đất Anh Quốc sang Mỹ Quốc... Xác ướp đó hiện nay nằm dưới đáy biển, mang theo tất cả thủy thủ và hành khách cũng trên chuyến tàu.

Tàu biển đó là chiếc TITANIC.

TRUYỆN CỔ VĂN XUÔI

ĐÃ CÓ:

Thạch - Sanh
Tống*Trân, Cúc Hoa
Cây thịt đội đèn
Phạm Công, Cúc Hoa
Tấm, Cám
Nhị Độ Mai

SẴP CÓ:

Phật - Bà Quan - Âm
Quan-Âm Thị - Kính

và nhiều truyện khác.

Truyện cổ văn xuôi xem vui và dễ hiểu hơn kể bằng văn vần nhiều.

TRUYỆN TRIỆI TIEM

SẴP CÓ:

MỐI TỬ THÙ

Là một truyện cổ-tích Ấn-độ, hoạt động từ đầu đến cuối, làm cho người đọc phải say mê và phải hồi hộp.

KHO TÀNG ĐÁY BIỂN

Là một truyện phiêu-liêu, mạo hiểm ..., là một truyện khoa học ..., là một truyện cổ tích ..., là một truyện giáo-dục ..., rất ly kỳ.

NĂM CÔ TIÊN

Là một truyện thần-thoại la lung và hiểm có ..., là một truyện tiên hay nhất ... Có phụ thêm mấy truyện cổ tích khác.

SÁCH HỌC

A. B. C.

- | | |
|------------------------|-------|
| 1.— Bộ chữ A. B. C. | 4\$00 |
| 2.— A. B. C. loài vật | 5, 00 |
| 3.— Em bé học A. B. C. | 5, 00 |
| 4.— A. B. C. vui cười | 4, 00 |

VĂN QUỐC NGŨ

- | | |
|---|-------|
| 5.— Quốc ngữ vui | 8, 00 |
| 6.— Văn Quốc ngữ thực hành
loại cũ, (in lại rất đẹp) | 7, 00 |
| 7.— loại mới (tranh ảnh) | 9, 00 |
| 8.— loại không tranh ảnh | 3, 00 |
| 9.— Văn Quốc-ngữ cấp tốc | 5, 00 |
| 10.— i-tờ tranh ảnh | 2, 00 |
| 11.— vở lòng i-tờ | 1, 00 |

TẬP ĐỌC

- | | |
|-----------------------------|-------|
| 12.— Đánh vần vui | 8, 00 |
| 13.— Tập đọc vui I | 9, 00 |
| 14.— Tập đọc vui II | 9, 00 |
| 15.— Đánh vần tập đọc | 6, 00 |
| 16.— Tập đọc tron I | 7, 00 |
| 17.— Tập đọc tron, II | 7, 00 |
| 18.— Tập đọc — lớp tư | 7, 00 |
| 19.— Tập đọc — lớp Bình dân | 4, 00 |

TÍNH và VẼ

- | | |
|----------------------------------|--------|
| 20.— Muốn giỏi tính đố, lớp Nhất | 12, 00 |
| 21.— 35 bài tính đố lớp Nhì | 7, 00 |
| 22.— Tính và tính đố, lớp Ba | 7, 00 |
| 23.— Tính và tính đố, lớp Tư | 7, 00 |
| 24.— Tập làm tính, lớp Năm | 6, 00 |
| 25.— Toán Pháp, lớp Năm | 7, 00 |
| 26.— Vẽ và vẽ thủ công. | 5, 00 |

TIẾNG PHÁP

- | | |
|----------------------------------|-------|
| 27.— Văn Pháp ngữ | 5, 00 |
| 28.— Pháp văn toán thư, tiểu học | 6, 00 |

TẬP ĐỌC

- | | |
|---|-------|
| 29.— Số 1a, 2a, 1b, 2b,
3a, 4, 5, 6, 7 (9 quyển) | 2, 00 |
|---|-------|

SÁCH GIẢI TRÍ

TRUYỆN TRẺ EM

- | | |
|-------------------------------|-------|
| 30.— Tòa lâu đài bí mật | 6, 00 |
| 31.— Cổ tích tây phương | 6, 00 |
| 32.— Phiêu lưu trên hoang đảo | 6, 00 |
| 33.— Truyện thứ năm | 6, 00 |
| 34.— Truyện Cười | 6\$00 |
| 35.— Truyện mùa Xuân | 6, 00 |
| 36.— Chiếc tàu ma | 6, 00 |
| 37.— Thạch-Sanh | 6, 00 |
| 38.— Truyện Chú nhật | 6, 00 |
| 39.— Truyện lạ | 6, 00 |
| 40.— Những truyện hay | 6, 00 |
| 41.— Truyện thần-thoại | 6, 00 |
| 42.— Truyện giải trí | 6, 00 |
| 43.— Truyện tiên | 6, 00 |
| 44.— Truyện vui | 6, 00 |
| 45.— Truyện cổ-tích | 6, 00 |

TRUYỆN EM BÉ

- | | |
|---------------------|-------|
| 46.— Cô bé Ti Hon | 6, 00 |
| 47.— Truyện đời xưa | 6, 00 |

TRUYỆN-CỔ (văn xuôi)

- | | |
|-------------------------|-------|
| 48.— Tấm Cám | 6, 00 |
| 49.— Phạm Công Cúc Hoa | 6, 00 |
| 50.— Tống Trân, Cúc Hoa | 6, 00 |
| 51.— Nhị Độ Mai | 6, 00 |
| 52.— Cây thịt dơi đèn | 6, 00 |
| 53.— Cổ tích Việt-Nam | 6, 00 |

VUI CHƠI

- | | |
|------------------------------|-------|
| 54.— Trò Quỷ thuật | 6, 00 |
| 55.— Trẻ em hát, trẻ em chơi | 6, 00 |

THI CA

- | | |
|-------------------------|--------|
| 56.— Tiếng hát đồng quê | 6, 00 |
| 57.— Thi ca Việt-Nam | 10, 00 |

SẮP CỎ :

KHO TÀNG ĐÁY BIỂN

— Một truyện kỳ lạ nhất trong các truyện
phiêu lưu, mạo hiểm. — Là một truyện
khoa học hoàn toàn. — Trong có truyện
truyện cổ-tích cổ nhất thế giới.

VIÊN NGỌC BẦY MẪU

— Có hàng chục truyện cổ tích hay.